



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: Y N

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI TY
Last Middle First

Current Address Apt. Thanh Xuan 2 - Thanh Tan - McCoy - Ben Tre

Date of Birth 06.26.1941 Place of Birth Soc Trang

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

DUONG MINH THUAN

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 30.4.75 To DEATH DATE: 2.2.78
12.80 8.83
* 8.88

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>TRAN TIEN TUAN</u>	<u>COUSIN</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: ____Y____NO

EXIT VISÁ #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI TY
Last Middle First

Current Address: 174C AP 3 XA PHU KHUONG TH XA DAU TRE

Date of Birth: _____ Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) _____
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>MINH H. LUONG</u>	<u>FRIEND</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 12/26/1990

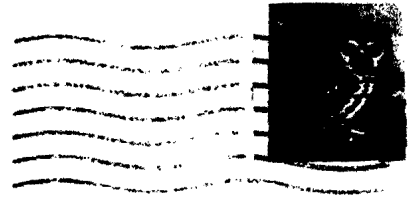
5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Fr: MINH H. LUONG



AUG 01 1990

To: KHUC MINH THO
P.O. Box 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Bến Tre ngày 21. 6. 1990

Đỉnh gọi: Bà Hội Trường

Hội gia đình cựu tù nhóm chính trị VII
tại Arlington USA

Đỉnh thưa Bà Hội Trường

Tôi có gởi đến Bà tất cả 3 hồ sơ để xin Bà
vui lòng giúp đỡ cho tôi được sang định cư tại Hoa Kỳ

May tôi có thư này đến Bà để mong Bà phúc
đáp sớm :- Bà có nhận được 3 hồ sơ không?

Kính mong Bà cho biết hoàn cảnh tôi Bà có cần xét
hy vọng cấp lợi được không? để tôi có niềm tin
xin xuất cảnh

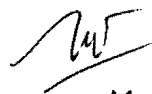
Địa chỉ: Nguyễn Thị Tý

17H/C Ấp 3 xã Phú Cường

Thị xã Bến Tre

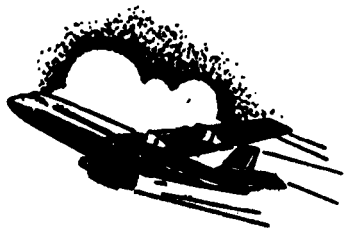
Việt Nam

Đỉnh chào Bà



Nguyễn Thị Tý

FROM : Nguyễn Thị Tý
174/C Ấp 3 xã Phú Sơn
Thị xã Bến Tre
Việt Nam



PAR AVION VIA AIR MAIL

R/g
TO : Bà Trúc Minh Thị
P.O. Box 5435 Arlington
VA 22205-0635
Telephone : 703-560-0058
USA

BỘ NỘI VỤ
TY CÔNG AN BỘ TRE
PHÒNG CẢ MÓ CẦY.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

Số: 002/QĐ- 81/

QUYẾT - ĐỊNH

THÀNH LẬP BAN ĐẠI DIỆN TRẠI TẠM GIỮ
GIỮ THUỘC PHÒNG CÔNG AN MÓ CẦY.

1

Căn cứ vào sự thay đổi đột xuất trong ban đại diện theo yêu cầu cần thiết.

Căn cứ vào tình hình thực tế của trại tạm giữ.

Để đảm bảo mọi yêu cầu, vinh hoạt, quản lý nhân số đông thời thực hiện nghiêm minh các chế độ quy định và giải quyết sự việc hàng ngày của trại tạm giữ.

Nay thay mặt ban lâm thời ra quyết định như sau :

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1 / Thành phần ban đại diện trại tạm giữ gồm những người có tên dưới đây :

- 1/- Nguyễn Minh Thuận Trưởng ban
- 2/- Nguyễn Văn Tý Phó trưởng ban
- 3/- Nguyễn Văn Hùng Thư ký
- 4/- Lê Văn Chấn Hậu cần
- 5/- Nguyễn Văn Hùng Linh tinh

Nguyễn Văn Hùng

Điều 2 / Cảnh sát trại tạm giữ, cảnh sát hình sự và các bộ phận liên quan nghiệp vụ đến trại tạm giữ có trách nhiệm giúp đỡ cho ban đại diện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 3 / Những người có tên trong ban đại diện và tất cả các trại viên chấp hành quyết định của ban cho đến khi nào có quyết định mới

PC: Võ Văn Ngọc (A).

11/11/81, ngày 13 tháng 01 năm 1981

Trục xuất khỏi trại
thời điểm từ ngày này
quyết định này

Nguyễn Văn Hùng

THÀNH LẬP BAN ĐẠI DIỆN TRẠI TẠM GIỮ

CHỨNG CHỈ TẠI NƠU

VIỆT NAM CÔNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MUU/QLVNH
TỔNG CỤC QUÂN HUẤN
TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN CHI LANG

Số : 185 /HL/CI/HQ/NV/HSP /

CHỨNG NHẬN

Họ và Tên : ĐOÀN VĂN THƯỜNG
Cấp bậc : Tiến sĩ/TB
Số quân : 60/127.210
Ngày và nơi sinh : 21-02-1940 Đường Tân Hồ Cầu Kiên Hòa
Tên cha : Đường Công Vũ
Tên mẹ : Đàn Thị Bè
Ngày nhập ngũ : 05-07-1969
Thời gian gián đoạn công vụ : Không
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : T.T.H.L CHI LANG

K.Đ.Đ. 4-224. ngày 04 tháng 12/77

4 II I

Tên : Trung tá ĐƯƠNG KIM VAN
Chỉ Huy Phó Kiên Tham Mưu Trưởng
XLIV. Chức vụ Chỉ Huy Trưởng
Trung Tâm Huấn Luyện Chi Lang

3 tháng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ YẾU LÝ LỊCH

Thành Tâm ngày 30 tháng 01 - 1980

Người Israel 12y' tìn

Mr.

Nguyễn Thị Cúc

Ý KIẾN CHÁNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG.

Đi qua lễ kỷ niệm lễ của Bà Nguyễn Thị, đến
hệ chôn tại gia đình: Cha mẹ ông chú em ruột không
đi.

Luan hệ bản thân: trước là giáo viên ty thủ học
Bến Tre từ năm 1962 - 1978. Sau 1978 đến 1989 làm
viên. Đến năm 1987 bị bắt cầm tù ở Công an
Huyện Mỹ Xuyên 1 tháng. Lý do: xuyên tạc sách
mã chủ nghĩa.

Chị này họ tên mình ghi nhận trước 30/4/75 Trung úy
khuân lương với phong 3 bậc Khu Bắc tre. Sau 30
4/75 ~~Đặc biệt~~ cải tạo. Từ năm 1978 - 1980 làm việc
từ 1982 - 1983 bị bắt cải tạo ở xã Nguyễn Mộ này
thì tuyên truyền đạo mang tiêu chất chính trị. Năm
1988 bệnh chết.

điền hệ cái con khai tên là Tung.

Shaul tan 01/02/90

P. THAPPA SINGH
THAPPA SINGH

[Handwritten signature]

1. *Sheldrake* 3. *W. Agassiz* 4. *John*

I LÜ LICH

- Họ và tên : NGUYỄN THỊ TY
- Tên thường gọi : TY Biệt danh : Không
- Biệt danh : Không Biệt danh : Không
- Sinh ngày : 26 tháng 06 năm 1944 - Nam nữ : Nữ
- Sinh quán : xã Trưng Phước - Tỉnh Quảng
- Nguyên quán : huyện Gò Công Đông - Tỉnh Tiền Giang
- Dân tộc : Kinh Quốc tịch : Việt Nam
- Tôn giáo : Phật giáo
- Thành phần gia đình : Cha mẹ đều sống
- Thành phần ban chấp hành : Chỉ làm nông
- Hội đồng Hội nhân dân xã Trưng Phước - Huyện Mỹ Đức - Tỉnh Bình Định
- Hội đồng Hội nhân dân xã Trưng Phước - Huyện Mỹ Đức - Tỉnh Bình Định
- Hội đồng Hội nhân dân xã Trưng Phước - Huyện Mỹ Đức - Tỉnh Bình Định
- Giấy CMND số : 3200-29054 cấp ngày 27-1-1964 cấp tại xã Trưng Phước
- Trình độ văn hóa : Tiểu học
- Trình độ chuyên môn : Chưa có
- Trình độ chuyên môn : Chưa có
- Trình độ chuyên môn : Chưa có
- Các nghề đã làm : dạy học
- Nghề nghiệp và môn làm việc hiện nay : làm vườn
- Địa chỉ : xã Trưng Phước - Huyện Mỹ Đức - Tỉnh Bình Định

II. Quá trình hoạt động của Ban Thôn

ghi rõ bản thân mình từ nhỏ đến nay đi học trường nào, làm việc gì ở đâu? Hết có thêm gia đình do cử phải ghi rõ ngày tháng năm nhập ngũ, hoặc vào làm việc nơi huấn luyện, thời gian huấn luyện, tên trường, chức vụ, cấp bậc, công vụ do đơn vị nơi hoạt động -- cụ thể từng thời gian có thêm gia đình không, có bị địch bắt không, và rõ như phần trên.

- Từ 1948 → 1960 - Di học Trường Tiểu học Trung học Gò Công
- Từ 1960 → 1961 - Di học Trường Quốc gia Sư Phạm Saigon
- Từ 1961 → 1967 - Giáo viên - Ty Tiểu học - Gò Công
- Từ 1967 → 1978 - Giáo viên - Ty Tiểu học Bến Tre
- Từ 1978 - Tháng 8-1978 - Bị thời việc - Buôn bán Thị xã Bến Tre
- Ngày 12-7-1978 - Toàn bộ gia đình bị đưa về ấp Thanh Xuân 5 xã Thanh Tâm Huyện Mỏ Cày - Tỉnh Bến Tre
- Con nhà ở thị trấn giao cho Ủy ban Phường quản lý
- Từ trước tới nay có bị cảm ảm gì không? ở đâu do chính quyền nào bắt giữ, kết án năm nào bao lâu? lý do:
 - Bị chính quyền - bắt giam tại Trại giam Mỏ Cày năm 1977 1 tháng - Tội: Truyền truyền đạo.
- Đã đi những nước nào, thời gian, lý do: Không

II QUAN HỆ GIA ĐÌNH

- Họ và tên Cha: Nguyễn Văn Sửu. Năm sinh: 1905
- Nghề nghiệp trước 30-4-1975 và hiện nay: giáo viên
- Chết năm 1978
- Họ và tên mẹ: Lý Thị Nguyễn. Năm sinh: 1903
- Nghề nghiệp trước 30-4-1975 và hiện nay: môi trường
- Chết ở hiện nay - 23- Trần Hưng Đạo - Gò Công - Tiền Giang
- Họ và tên năm sinh của anh chị em ruột
- Ghi rõ từng người đang làm gì? ở đâu?
- 1- Nguyễn Phước Thành - Sinh năm 1929 - Chết năm 1984
- 2- Nguyễn Thị Diệp - Sinh năm 1932 - Buôn bán - Saigon
- 3- Nguyễn Minh Châu sinh năm 1935 - Bác n - Gò Công
- 4- Nguyễn Thị Bưởi - Sinh năm 1937 - Giáo viên - Chợ Lớn
- 5- Nguyễn Tấn Nhiệm sinh năm 1939 - Thầu xây cất - Saigon
- 6- Nguyễn Anh Tuyết sinh năm 1943 - Giáo viên - Gò Công
- 7- Nguyễn Thu Hiệp - sinh năm 1948 - Giáo viên - Trà Vinh
- Họ và tên của chồng: - Nghề nghiệp trước 30-4-1975
- Họ tên: ĐƯƠNG MINH THUẬN
- Năm sinh: 21 tháng 2 - 1940
- Nơi sinh: xã Thanh Tâm - Huyện Mỏ Cày - Tỉnh Bến Tre

- Từ 1950 → 1962 - Học sinh Tiểu học - Trung học và Đại học
- Từ 1962 → 1968 - Giáo sư Trung học Gò Công
- Từ 05-07-1968 → 03-1969 - Sinh viên Sĩ Quan Thủ Đức
- Từ 01-1969 → 02-1974 - Huấn luyện viên Cử nhân tuồng Chi Lăng
- Từ 03-1974 → 30-4-1975 - Trưởng Ban Huấn luyện ^{Châu Đốc}
- Phòng 3 - Biên Khu Bến Tre
- Từ 30-4-1975 → 02-02-1978 - Trình diện học tập cải tạo tập trung tại Chuẩn Huân - Tỉnh Bến Tre
- Từ 02-02-1978 → 12-08-1978 - Được tạm hoãn cải tạo tập trung về cải tạo tại địa phương - Phường 5 Thị xã Bến Tre
- Từ 12-08-1978 → 12-1980 - Tu tại gia
- Từ 12-1980 → 08-1983 - Học tập cải tạo tại Trại giam Mỏ Cày 32 tháng Tội: Truyền truyền đạo
- Từ tháng 08-1983 → 27-9-1983 - Bị chết
- Họ tên năm sinh các con ghi rõ từng người đang làm gì? ở đâu?
- 1- Dương Minh Tâm 03-01-1964 - Làm vườn Thanh Tâm - Bến Tre
- 2- Dương Minh Thang 29-10-1967 - Buôn bán Thị xã Bến Tre
- 3- Dương Xuân Phong 02-03-1970 - Thợ may - Thanh Tâm Bến Tre
- 4- Dương Minh Thiện 31-03-1971 - Thợ bạc - Thị xã Bến Tre
- 5- Dương Minh Trúc 25-02-1973 - Làm vườn Thanh Tâm - Bến Tre
- A - Thân nhân trong gia đình
- Họ tên năm sinh của cô chú, bác, cậu, dì ruột
- Nghề nghiệp - Nơi làm việc hiện nay
- Các: Nguyễn Văn Nga } Chết
- Cậu: Lý Phú Thiệp }
- B - Thân nhân ở nước ngoài
- Ghi rõ họ tên năm sinh quan hệ, nghề nghiệp địa chỉ của từng người ở nước ngoài lý do, ngày tháng năm ra nước ngoài - Lý do:
- Họ và tên, năm sinh: ĐƯƠNG NGỌC PHƯỚC sinh năm 1942. Quan hệ: em ruột của chồng ruột
- Hiện nay: 1980
- Ở ngụ tại nước Úc (Australia)

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, THỊ TRẤN: CHÁNH CẦN
THị xã, QUẬN: MỘC CAY
THÀNH ĐÔ, TỈNH: ĐÀO TRÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

MŨI 11/9/83

GIẤY CHỨNG TỬ

SỐ: 28

QUÂN SỐ: 01

Tên và tên: NAM TAY NHI:	ĐIỀU MINH CHUẨN NAM
Sinh ngày tháng năm:	1940
Dân tộc: Quốc tịch:	KINH. VIỆT NAM
Nơi đăng ký thường trú:	Ấp Chánh Xuân I xã Chánh Cần - Mộc Cay - Đào Trá
Ngày tháng năm chết: Nơi chết:	27-9-1988 Ấp Chánh Xuân I xã Chánh Cần - Mộc Cay - Đào Trá
Nguyên nhân chết:	Bệnh ung thư
Độc thân hoặc góa bụa: Nơi đăng ký thường trú: Số giấy CM của CNCC: Đã đăng ký với Ủy ban Chết:	Nguyên Chánh Cần 48 tuổi Ấp Chánh Xuân I xã Chánh Cần - Mộc Cay - Đào Trá Giấy Chứng minh thân thể số: 320020954 Đã

Ngày 15 tháng 09 năm 1989

TM/UBND xã Chánh Cần

CHỦ TỊCH

Trần Văn Bân

Sở Ngoại vụ trả lời cụ thể về chương trình định cư của những người được thả từ các trung tâm cải tạo

Gần đây, Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận được nhiều đơn hỏi về chương trình định cư của những người được thả từ các trung tâm cải tạo (gọi tắt là chương trình H.O). Sau khi xem xét, Tổ công tác hợp tác và chương trình H.O đã đưa ra trả lời chung các vấn đề được nêu trong các thư hỏi như sau:

A) CỘNG ĐỒNG HỎI VỀ BÀI VĂN ĐI CỤ THỂ ĐIỂN QUAN ĐẾN ĐỢI TRƯỞNG ĐƯỢC GIẢI QUYẾT THEO CHƯƠNG TRÌNH H.O:

1) Hỏi: Chồng đi cải tạo vô (trước trung tâm cải tạo) rồi vượt biên sang Mỹ (hoặc mất tích), nay vợ có được xét đi theo diện H.O không?

Trả lời: Chỉ được xét đi theo chương trình H.O hoặc xét đi theo diện đầu tư đầu tư an ninh các tỉnh, thành phố quyết định khi đương sự nộp đơn làm thủ tục xuất cảnh.

2) Hỏi: Chồng hiện nay vẫn còn trong trại cải tạo, nay có được thả và cũng gia đình đi theo diện H.O không?

Trả lời: Chương trình này chỉ giải quyết cho những người đã học tập cải tạo trở về.

3) Hỏi: Chồng (hoặc người thân như cha, anh) đi học tập cải tạo đã chết, nay gia đình có được xét đi theo diện H.O không?

Trả lời: Việc xác định chết trong trại hay không do cơ quan công an giải quyết và đã có tiêu chuẩn xét cho đi.

4) Hỏi: Bị bắt sau giải phóng, đi tham gia vào tổ chức phản cách mạng, hoặc phạm các tội hình sự (như cướp tàu vượt biên...) đã đi học tập cải tạo vô, có được đi theo chương trình H.O không?

Trả lời: Không được đi theo chương trình H.O.

5) Hỏi: Bị bắt trước 1975 không tội phạm hình sự (ví dụ như bị bắt 1966 ở vùng giải phóng - Lào) rồi đi học tập cải tạo, nay có được đi theo diện H.O không?

Trả lời: Nơi làm thủ tục cho xuất cảnh sẽ xét và giải quyết cụ thể.

6) Hỏi: Đi học tập cải tạo chưa được năm năm có được xét đi theo diện H.O không?

Trả lời: Phía Việt Nam và phía Mỹ đang không được lấy thời gian tính từ bắt đầu xét đi cải tạo hiện nay vẫn để thời gian 5 năm để tính số được đi học tập cải tạo vô. Còn trường hợp số được đi học tập cải tạo vô, còn trường hợp khác, phía Việt Nam và phía Mỹ sẽ bàn bạc giải quyết từng trường hợp cụ thể.

7) Hỏi: Vợ không phải là người đi cải tạo, đi?

Trả lời: Những người mang gia đình đi cải tạo, con chưa lập gia đình, vợ chồng con, của mẹ phải là người đang mang trại và đang phụ thuộc vào người đi học tập cải tạo vô. Còn trường hợp khác, phía Việt Nam và phía Mỹ sẽ bàn bạc giải quyết từng trường hợp cụ thể.

B) CỘNG ĐỒNG HỎI VỀ VIỆC ĐI CỤ THỂ ĐIỂN QUAN ĐẾN ĐỢI TRƯỞNG ĐƯỢC GIẢI QUYẾT THEO CHƯƠNG TRÌNH H.O:

1) Hỏi: Nộp đơn xin xuất cảnh theo diện H.O tại cơ quan nào?

Trả lời: Nộp đơn ở Công an quận, huyện nơi mình cư trú.

2) Hỏi: Chương trình H.O có ưu tiên cho những người có đơn sớm (từ 1972 về trước) không?

Trả lời: Theo nguyên tắc thì ai nộp đơn trước, ai tiên được ưu tiên giải quyết trước. Nhưng chương trình H.O mới bắt đầu từ 1975, việc xét đưa vào chương trình nào là do hồ sơ và quyết định.

3) Hỏi: Học tập cải tạo vô chưa vượt biên được?

khẩu chưa có chứng minh nhân dân, một số đã vượt biên ra trại mà không còn các giấy tờ gì trong thời gian phục vụ trong quân đội cũ, ngược lại một số bị bắt gây ra trại. Nhiều người trong số này đã bị công an địa phương từ chối nhận hồ sơ vì chưa giấy tờ này. Vì vậy, họ đã nộp hồ sơ và được nhận hồ sơ?

Trả lời: Những thủ tục này đều trong việc lập hồ sơ và xét cấp xuất cảnh là chương trình của các cơ quan công an các quận, huyện, tỉnh, thành phố và Bộ Nội vụ. Riêng những trường hợp làm mất giấy tờ, trại có nhiệm vụ lập hồ sơ và cơ quan địa cấp giải quyết, trại có cơ quan công an nơi cư trú để được xem xét giải quyết.

4) Hỏi: Học tập cải tạo vô, đã có xuất cảnh theo chương trình ODP, (hoặc có giấy bảo lãnh nhưng chưa có xuất cảnh, nay xin đi diện H.O được không?

Trả lời: Những trường hợp đã có xuất cảnh đi diện ODP thì tiếp tục đi theo diện ODP. Những trường hợp mới có giấy bảo lãnh từ Bộ Nội vụ là cơ quan địa cấp giải quyết quân sự và tiếp nhận trại.

5) Hỏi: Đã học tập cải tạo vô nhưng có gia đình nước khác (ngoài Mỹ) bảo lãnh, vậy có được xếp đi theo diện H.O không?

Trả lời: Việc xếp đi theo diện H.O hay không do cơ quan chức năng xét duyệt cấp xuất cảnh (tổ hỏi vụ) tùy theo sự liên quan tình hình gia đình và nước tiếp nhận.

C) THÔNG BÁO THÊM:

Vừa qua đã bắt đầu làm thủ tục phóng viên cho những người đi theo diện H.O. Số lượng tuyển chọn không nhiều, mới chỉ hơn 100 gia đình. Một số đã bị từ chối vì không nằm đúng trong diện H.O như gia đình đã giải đáp. Số đã được chọn nhân dự đoán sẽ ra đi vào tháng 1 năm 1980 (khi họ phải vào trại từ 1975) như đã thông báo.

Một khác, nơi chúng phía Mỹ sẽ không tiếp nhận những người, và kéo dài.

- Tuấn
- 1- Tuấn nhớ biên tên và địa chỉ² vào 2 mẫu Political Prisoner³ - ^{Ký tên vào} HỒ SƠ BỐ TỬC
 - 2- Nhớ mua báo thư có dán tem b² vào ph²ương bi² H²ội từ nhân chính trị đi² B²a khác Minh thủ t²ại b²ị.
 - 3- Trình² th²ường Tuấn th²ien th²oai² đ²em đ²em B²a khác Minh thủ đi² biết tin và t²ại b²ị.
 - 4- M²ẫu g²ửi x²ong 2 báo thư nhớ t²ại b²ị cho C²ó biết theo địa chỉ²:

Nguyễn Thị Tý
17H/C Ấp 3 xã Phú Mỹ Hưng

Thị xã Bến Tre
Tỉnh Bến Tre

- 5/- Tuấn nhớ ký tên vào 2 bảng HỒ SƠ BỐ TỬC
- NAME SIGNATURE



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#:

VEWL#:

I-171#:

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM ĐƯỜNG MINH THUẬN
Last Middle First

Current Address: Ấp Thanh Xuân II xã Thanh Tâm huyện Mộ Cày - Tỉnh Bến Tre
Date of Birth: 21 - 2 - 1940 Place of Birth: xã Thanh Tâm - Mộ Cày - Bến Tre

Previous Occupation (before 1975) giáo sư Tư nhân từ 1962 - 1968
(Rank & Position) Tổng trưởng Bộ binh Thủ Đức khóa 6/68
Huân luyện viên Quân Trường Chi Lăng - Châu Đốc
Trưởng Ban Huân luyện - Tiểu khu - Kiên Hòa

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMPS lần I từ 1970 → 8 - 1973 Dates: From 30-4-1975 To 2-2-1978
Years: 2 + 2 Months: 10 + 8 Days: 2

3. SPONSOR'S NAME: TRẦN TIÊN THUẬN

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Hồ sơ đính kèm:

DATE PREPARED: Month Day Year
02 03 1990

1. Mẫu đơn về lý lịch + Mẫu danh sách Tù nhân: 4 bản
(của Hội GĐTNCTVN)

2. Bảng cầu hỏi ODP: 01 bản

3. Văn Bản đính kèm: gồm 20 mục
tất cả 30 bản

Nguyễn Thị Tý
(vợ cố Trung úy
Đường Minh Thuận)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : ĐƯƠNG MINH THUẬN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ TỰ	26-6-1941	vợ
ĐƯƠNG MINH TÂM	03-01-1964	con
ĐƯƠNG XUÂN TRANG	02-03-1970	con
ĐƯƠNG MINH THIÊN	31-03-1971	con
ĐƯƠNG MINH TRÚC	25-02-1973	con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Ấp Thanh Xuân 2 xã Thanh Tân huyện Mộ Cày
" Tỉnh Bến Tre Việt Nam

6. ADDITIONAL INFORMATION :

1. Dương Minh Thuận : 2 lần học tập cải tạo
a. cải tạo lần 1 từ 30-4-1975 → 2-2-1978
Tại trại Quản Huấn Bến Tre
b. cải tạo lần 2 từ 12-1980 → 8-1983
Tại Trại giam Mộ Cày về trại
Truyền truyền đạo.

Do học tập cải tạo lần sau bình
quả nặng được thả về, đã chết
ngày 29-8-1988

2. Vợ : Nguyễn Thị Tự cũng bị học
tập cải tạo tập trung tại Trại giam
về trại : Truyền truyền đạo.

3. Chứng tá là Dương Minh Thuận
đã gửi đơn theo mẫu này
qua chiồng bưu điện vào cuối
năm 1983
Đơn đi ngày 16-12-1983

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : ĐƯỜNG MINH THUẬN
Last (Ten Ho) : Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 02 21 1940
(Nam, noi sinh) : Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
02 Thang Tam Huyện Mỏ Cày - Tỉnh Bến Tre Việt Nam
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : nam Female (Nu) : _____
MARITAL STATUS Single (Doc thân) : _____ Married (Co lap gia dinh) : có
(Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : Ấp Thạnh Xuân Xã Thạnh Tâm Huyện Mỏ Cày
(Dia chi tai Viet-Nam) : Tỉnh Bến Tre - Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) có No (Khong) _____

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 20-4-1975 To (Den) : 2-2-1978
va Tu 18-1980 → 8-1983

PLACE OF RE-EDUCATION : Trại Cuối Huỳnh Tỉnh Bến Tre (cải tạo lần 1)
CAMP (Trai tu) : Trại Gram Mỏ Cày Tỉnh Bến Tre (cải tạo lần 2)

PROFESSION (Nghề nghiệp) : đã chết

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ) : không
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Trung úy Số quân 60129.247 Tốt ngành Khối 62 Thi
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : grab Sứ Tư Nhân Trung học
Date (nam) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : có đơn 16-12-1983
IV Number (So ho so) : _____
No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So người đi theo) : 5 người
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tai

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 174/c Ấp 3 Xã Phước Sương
Thị xã Bến Tre - Tỉnh Bến Tre - Việt Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :
TRẦN TIẾN TUÂN - _____

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : có No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : cháu

NAME & SIGNATURE : _____

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT _____

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)
Nguyễn Thị Ty W Đường Minh Thuận đã chết, vợ là vợ tên Nguyễn Thị Ty kết thay

DATE : Đã chết : 174/c Ấp 3 Xã Phước Sương - Thị xã Bến Tre
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
02 03 1990

W
Nguyễn Thị Ty
(vợ của Trung úy Đường Minh Thuận)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

ĐƯỜNG MINH THUẬN
(listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
NGUYỄN THỊ TỴ	26-06-1941	vợ
ĐƯỜNG MINH TÂM	03-01-1964	con
ĐƯỜNG XUÂN TRANG	02-03-1970	con
ĐƯỜNG MINH THIÊN	31-03-1971	con
ĐƯỜNG MINH TRÚC	25-02-1973	con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Ấp Thanh Xuân II xã Thanh Tâm huyện Mộ Cày
Tỉnh Bến Tre - Việt Nam

ADDITIONAL INFORMATION :

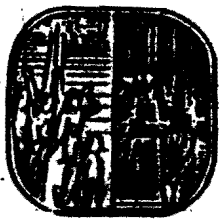
1. Đường Minh Thuận : 2 lần học tập cải tạo
 a- cải tạo lần 1 từ 30-4-1975 → 2-2-78
 Tại Trại Quân Huấn Tỉnh Bến Tre
 b- cải tạo lần 2 từ 12-1980 → 8-1983
 Tại Trại giam Mộ Cày về tội :

Tuyên truyền đảo
 Do học tập cải tạo lần sau bình
 qua năng được thả về, đã chết
 ngày 29-8-1988

2. Vợ : Nguyễn Thị Tỵ cũng bị học
 tập cải tạo tập trung tại Trại giam

về tội : Tuyên truyền đảo
 3. Chồng tôi là Đường Minh Thuận
 đã gởi đơn theo mẫu này
 qua phòng bưu điện vào cuối
 năm 1983

Đơn đề ngày 16-12-1983.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IVV: _____

VEVL: I: _____

I-171: Y NO

EXIT VISAS: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM ĐIỀU MINH THUẬN
Last Middle First

Current Address: Ấp Thanh Xuân II xã Thanh Tâm huyện Mộ Cày tỉnh Bà Rịa

Date of Birth: 21-2-1940 Place of Birth: xã Thanh Tâm - Mộ Cày - Bà Rịa

Previous Occupation (before 1975) giáo sư tư nhân từ 1962-1968
(Rank & Position) Tổng giám đốc Bộ binh Thủ Đức Khố 6/68
Huân huy chương chiến trường Chi Lăng Chấn, Địch
Thượng Đam Huân huy chương - Tiến Khu - Kiên Hoá

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMPS Dates: From 30-4-1975 To 2-2-1979
lần II từ 12-1980 - 8-1983 Years: 2+2 Months: 10+8 Days: 2

3. SPONSOR'S NAME: TRAN TIEN TUAN

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Hồ sơ đình Rêm

DATE PREPARED: Month Day year
02 03 1990

1- Mẫu đơn về lý lịch + Mẫu đơn xác thực (của Hội GĐ TNCT VN) : 04 bản

2- Bảng cầu hỏi ODP : 01

3- Văn Bản đình Rêm : gồm 20 mục
tất cả 30 bản

Nguyễn Thị Tý
(vợ cũ Trung úy
Đường Minh Thuận)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : ĐƯỜNG MINH THUẬN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ TỴ	26-6-1941	vd
ĐƯỜNG MINH TÂN	03-01-1964	con
ĐƯỜNG XUÂN TRANG	02-03-1970	con
ĐƯỜNG MINH THIÊN	31-03-1971	con
ĐƯỜNG MINH TRÚC	25-02-1973	con

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Ấp Thanh Xuân & xã Thanh Tân Huyện Mỹ Xuyên
Tỉnh Bến Tre Việt Nam

6. ADDITIONAL INFORMATION :

1. Đường Minh Thuận : 2 lần học tập cải tạo
a. cải tạo lần 1 từ 24.11.1975 → 2.2.78
Tại Trại Quân Huấn Bến Tre
b. cải tạo lần 2 : từ 12.198 → 9.1983
Tại Trại giam Mỹ Xuyên về tội
Tuyên truyền đảo.

Do học tập cải tạo lần 2 bị bệnh
qua nặng được thả về, đã chết
ngày 20-8-1988

2. Vợ : Nguyễn Thị Tý cũng bị học
tập cải tạo tập trung tại Trại giam
về tội : Tuyên truyền đảo

3. Chồng tôi là Đường Minh Thuận
đã gởi đơn theo mẫu này
qua đường bưu điện vào cuối
tháng 1983
Đơn, đi ngày 16-12-1983

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TỬC

NAME (Ten Tu-nhan) : ĐƯỜNG MINH THUẬN
 Last (Ten Ho) : ĐƯỜNG Middle (Giua) : MINH First (Ten goi) : THUẬN
 DATE, PLACE OF BIRTH : 02 21 1940
 (Nam, nơi sinh) : Month (Thang) : 02 Day (Ngay) : 21 Year (Năm) : 1940
 xã Thanh Tân huyện Mộ Cày tỉnh Bến Tre Việt Nam
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : nam Female (Nu) : _____
 MARITAL STATUS Single (Doc thân) : _____ Married (có lập gia đình) : có
 (Tình trạng gia đình) :
 ADDRESS IN VIETNAM : Ấp Thanh Xuân II xã Thanh Tân huyện Mộ Cày
 (Địa chỉ tại Việt-Nam) : Tỉnh Bến Tre - Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) có No (Không) _____

If Yes (Nếu có) : From (Từ) : 30-04-1975 To (Đến) : 02-02-1978

PLACE OF RE-EDUCATION : Trại Quan Huân tỉnh Bến Tre (cải tạo lần 1)
 CAMP (Trại tù) : Trại giam Mộ Cày tỉnh Bến Tre (cải tạo lần 2)

PROFESSION (Nghề nghiệp) : đã chết

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ) : Không
 VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : Trung úy số quân 60/129.249 tốt nghiệp khóa 6/68
 VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : giáo sư tư nhân Trung học
 Date (năm) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : có đơn 16-12-1983
 IV Number (Số hồ sơ) : _____
 No (Không) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : 5 người
 (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chỉ từ

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : Ấp 3 xã Phú Cường
Thị xã Bến Tre - Tỉnh Bến Tre - Việt Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ) :
TRẦN TIẾN TUÂN - 815 Washington SE
Mpls MN 55414

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky) : Yes (có) : có No (Không) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : cháu

NAME & SIGNATURE : Nguyễn Thị Ty
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này)
Nguyễn Thị Ty W. Đường Minh Thuận đã chết, tôi là vợ của Nguyễn Thị Ty ký thay
 DATE : Địa chỉ 1741C Ấp 3 xã Phú Cường Thị xã Bến Tre
 Month (Thang) : 02 Day (Ngay) : 03 Year (Năm) : 1990

W
 Nguyễn Thị Ty
 (vợ cũ Trung úy Đường Minh Thuận)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

ĐƯỜNG MINH THUẬN
listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>NGUYỄN THỊ TỴ</u>	<u>26-06-1941</u>	<u>Vợ</u>
<u>ĐƯỜNG MINH TÂN</u>	<u>03-01-1964</u>	<u>con</u>
<u>ĐƯỜNG XUÂN TRANG</u>	<u>02-03-1970</u>	<u>con</u>
<u>ĐƯỜNG MINH THIÊN</u>	<u>31-03-1971</u>	<u>con</u>
<u>ĐƯỜNG MINH TRÚC</u>	<u>25-02-1983</u>	<u>con</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Ấp Thanh Xuân II xã Thanh Tâm - huyện Mộ Cày
Tỉnh Bến Tre - Việt Nam

ADDITIONAL INFORMATION :

- 1- Đường Minh Thuận : 2 lần học tập cải tạo
a- cải tạo lần I từ 30-4-1975 → 2-2-1979
tại Trại Quê Huân tỉnh Bến Tre
b- cải tạo lần II từ 12-1980 → 8-1983
tại Trại giam Mộ Cày về tội:

Tuyên truyền đạo.

Do học tập cải tạo lần sau bình
quả nặng được thả về, đột chết
ngày 29-7-1988.

- 2- Vợ : Nguyễn Thị Tỵ cũng bị học tập
cải tạo tập trung tại trại giam

về tội : Tuyên truyền đạo
3- Chồng tôi là Đường Minh Thuận
đột gởi đồn theo mẫu này
qua đường bưu điện vào cuối
năm 1983
Đón đi ngày 16-12-1983



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

TRẦN MINH THƠ
TRẦN THỊ HẠNH
TRẦN QUỲNH GIÀO
TRẦN VĂN GỖ
TRẦN XUÂN LAN
P. LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Hội Chấp Hành T.U. Executive Board

TRẦN MINH THƠ
resident
TRẦN QUỲNH GIÀO
st. Vice-President
TRẦN KIM DUNG
nd. Vice-President
TRẦN VĂN GỖ
secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
deputy Secretary
TRẦN THỊ HẠNH
treasurer

Vấn Đoàn Advisory Committee

P. LOWMAN
TRẦN XUÂN LAN

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (Số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: _____

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Cha, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tụy ý)

Thủ tụy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: _____

Đính thưa Bà Hội Trưởng

Vì tình cảnh của vợ chồng tôi đã bị như thế nên vào tháng 12 năm 1983 chồng tôi có nộp đơn đến văn phòng ODP tại Thái Lan qua đường bưu điện để xin Ngai Giám Đốc và Chính phủ Hoa - Kỳ cứu xét cho chúng tôi được sang định cư tại Hoa Kỳ qua chương trình ODP của Chính phủ Mỹ. Những nguyện vọng chưa thành thì chồng tôi chết.

Tôi xin khai danh dự về tình cảnh và lý lịch của tôi như nêu trong đơn lời hứa toàn đúng sự thật. Mọi sự mong khai tôi hoàn toàn chịu mọi hậu quả.

Đính thưa Bà Hội Trưởng

Vậy nay một lần nữa tôi khẩn thiết thỉnh nguyện Bà Hội Trưởng thương tình cảnh tôi yếu đuối mẹ già con cái nhỏ dại, bị đất nhiều nơi khổ tâm, khôn đốn, bức bách ... Không thì ta được mà đặc cách cho chúng tôi sang định cư tại Hoa - Kỳ

Thành Bình xin Bà Hội Trưởng thì nhận mọi-day lòng tu ân sâu xa của chúng tôi.

Trân trọng Bình Chào Bà Hội Trưởng
Bình đôn

NW Nguyễn Thị Tý

Đính đính kèm:

- Mẫu câu hỏi ODP: 1 bản
- Văn Bản đính kèm: gồm 20 mục tất cả 30 bản

Địa chỉ liên lạc

1. Tại Hoa Kỳ:

- Tên và địa chỉ: Trần Tiên Tuấn

2. Tại Việt Nam:

- Tên và địa chỉ: Nguyễn Thị Tý

174/C Ấp 3 xã Phú Cường
Thị xã Bến Tre - Tỉnh Bến Tre
Việt Nam.

Bến Tre ngày 03 tháng 02 năm 1990.

Đỉnh gửi: Bà HỘI TRƯỞNG HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VN.

Đỉnh thưa Bà HỘI TRƯỞNG

Tôi tên là Nguyễn thị Tý hiện thường trú tại Ấp Thanh Xuân
xã Thanh Tâm huyện Mỏ Cày - Tỉnh Bến Tre

Thành kính đề đơn này tha thiết mong ơn Bà Hội Trưởng
vui lòng giúp đỡ cho tôi được sang định cư tại Hoa Kỳ
qua chương trình ODP vì trường hợp như sau:

Đỉnh thưa Bà HỘI TRƯỞNG

Nguyên chồng tôi là Trung úy Đường Minh Thuận:

- Số' quân 60/129.248 (tại ngũ đến 30-4-1975)
- Sinh ngày 21-02-1940 tại xã Thanh-Tâm-Mỏ Cày-Tỉnh Bến Tre
- Tốt nghiệp 12 khóa 6/68 - Trường Bộ Binh Thủ Đức Saigon
- Trước đó là giáo sư Trung ^{học} công lập và Baker Tru - Gò Công
- Sau 30-4-1975 đi học cải tạo tập trung.

Ngày 2-2-1978 được thả về và quản chế tại địa phương
từ năm 1978 → 1980

- Ngày 8-12-1980 → 8-1983 lại bị bắt về tội:

Tuyên truyền đạo và bị đưa đi cải tạo lần nữa. Vì bị bệnh
quá nặng nên được thả về và quản chế tại địa phương
choi chết ngày 29-8-1988

Còn riêng tôi là Nguyễn thị Tý:

- Sinh ngày 26-6-1941 tại Biêng Phước-Tỉnh Gò Công.
 - Giáo học bổ túc hạng 3. Số' trước tịch 5772.
 - Tốt nghiệp Trường Quốc gia Sư Phạm Saigon khóa 1961-1962
- Sau 30-4-1975 chồng tôi bị đi học tập cải tạo, khi được
về sum họp với gia đình thì tôi bị thôi việc về nông
thôn còn nhà thì bị chính quyền thu giữ.

- Ngày 23-10-1987 tôi cũng bị bắt giam về tội:
Tuyên truyền đạo.

Ban chỉ huy,
TRẠI QUÂN HUÂN Cộng Hòa Miền-Nam Việt-Nam
Độc Lập Dân-Chủ Hòa-Bình Trung-Lập
TỈNH ĐƠN TRƯ
Số: 258 / CN.

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: ĐUỖNG MINH THUẬN tuổi: 38
Sinh-quan: Xã Anhalt Tân Hiệp, Bình Thuận.
Nói về ngu: Đã/c Chưa biết gì về Khmer & Khmer 5
Nguyên là: Trung-ủy thị xã Bình Thuận
trong
quân đội nguy-quyển Sài-gòn.

Đã theo học lớp quân-huân 21 tháng, kể từ ngày: 18.6.75
đến ngày 2.2.78. Nay anh học c'hi được về sum-hợp
với gia-đình tiếp-tục học tập, lao-động để trở thành người
lâm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ-quan, đoàn thể Cách-Mạng địa-
phương, hết sức giúp đỡ anh hoặc c'hi,
phân-đấu tốt.

Nhân-dang:

Ngày 2 tháng 2 năm 1978

-Cao: km, 64

-Dấu vết đặc-biệt:



NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY

- 1- Phải tuân theo luật-lệ, chế độ quy định của chính-quyền cách-mạng.
- 2- Phải giữ gìn giấy chứng nhận này với cán-bộ cơ-sở.
- 3- Giấy này không thay thế cho giấy thông-hành, để dân phải xin phép của chính-quyền địa-phương.
- 4- Không được cho người khác mượn giấy chứng nhận này.
Nếu làm mất phải báo-cáo với cơ-quan an-ninh nơi mất và Chính-quyền nơi cấp giấy chứng nhận !
- 5- Khi Ủy-ban nhân-dân cách-mạng báo gọi thì phải đến đúng hạn.

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

— Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

— Xét tình thân học tập cải tạo của Đường Minh Thuận nguyên là Trương Mỹ ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

— Xét đơn xin bảo lãnh của Võ Nguyên Thiệu 324/C Khom³ đối với sỹ quan ngụy có tên nói trên. Phường 5 Thị xã Bến Tre

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Đường Minh Thuận nguyên là Trương Mỹ ngụy quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

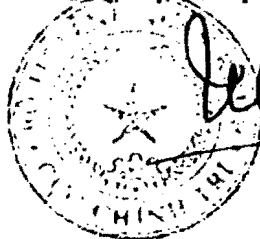
Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Đường Minh Thuận phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một Năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quân huấn Quân khu. Trại quân huấn Bến Tre và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Không được về ở thành phố, thị xã vùng biên giới và vùng xung yếu. Trong thời gian quản chế. Ở đâu do chính quyền địa phương quyết định

Ngày 25 tháng 10 năm 1977

TUQU/ BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9



TRƯỞNG TÁ
ĐOÀN-CÁN-THÍNH

GHI CHÚ

- Giấy này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 — Phòng quân huấn Quân khu lưu.
- 1 — Trại quân huấn
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 — Đương sự.

CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN "ODP"

A. CĂN CƯỚC CỞ BẢN

1. HỌ TÊN : Nguyễn Thị Ty (vợ cô Trưng rúy Đường Minh Thuận)
sinh năm 1941 ở quê này)
2. TÊN KHÁC : không
3. NGÀY THÁNG NƠI SINH : 26. 6. 1941 xã Diên Phước - Tỉnh Quảng
4. ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ : Ấp Thanh Xuân 2 xã Thanh Tâm - huyện
Mỏ Cày - Tỉnh Bến Tre

5. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC

a. Tại Mỹ: Trần Tiến Tuấn

b. Tác Việt Nam : 174/c Ấp 3 xã Phú Cường - Thị xã Bến Tre

6. NGHỀ NGHIỆP HIỆN TẠI : làm ruộng

B. THÂN NHÂN ĐI THEO TÔI

HỌ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	NƠI SINH	NAM NỮ	TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN	LIÊN HỆ
ĐƯỜNG MINH TÂM	03. 01. 1964	Long Thuận - Quảng	Nam	Độc thân	con
ĐƯỜNG XUÂN TRANG	02. 03. 1970	AM - HỒI K. xã Hòa	nữ	"	"
ĐƯỜNG MINH THIÊN	31. 03. 1974	" "	nam	"	"
ĐƯỜNG MINH TRÚC	25. 02. 1975	" "	nữ	"	"

C. THÂN NHÂN Ở NGOÀI VIỆT NAM

1. THÂN NHÂN Ở MỸ

- a. Họ tên : Trần Tiến Tuấn
- b. Sự liên hệ : cháu
- c. Địa chỉ : 815 Washington SE
Mpls MN 55414

2. THÂN NHÂN Ở ỨC

- a. Họ tên : Đường Ngọc Phước
- b. Sự liên hệ : em ruột của chồng
- c. Địa chỉ : 1 Malabar Street
Canley Vale
NSW 2166
Australia
- b. Họ tên : Đường Ngọc Phẩm
- Sự liên hệ : em ruột của chồng
- Địa chỉ : Australia

D. BẢNG LIỆT KÊ TOÀN GIA - ĐÌNH (SỐ CHẾ)

LIÊN HỆ	HỌ TÊN	ĐỊA CHỈ
1. Cha	Nguyễn Văn Sửu	Chết
2. Mẹ	Lý Thị Nguyễn	Sống ở số 23. Trầm Hưng Đạo - Thủ Đức - Gò Công - Tiền Giang
3. Chồng	Đường Minh Thuận	Chết
4. Các con	Đường Minh Tâm	Sống ở Ấp Thạnh Xuân - xã Thạnh Tâm - Mỹ Xuyên - Bến Tre
	Đường Quỳ Trọng	" " " " " " " "
	Đường Minh Thúc	" " " " " " " "
	Đường Minh Trọng	Sống ở 17H/C Ấp 3 xã Phú Khương Thị xã Bến Tre
	Đường Minh Thiện	" " " " " " " "
5. Anh chị	Nguyễn Phước Thành	Chết
	Nguyễn Thị Diệp	Sống ở 202 Bến Chương Dương - Saigon
	Nguyễn Minh Châu	Sống ở đường Nguyễn Văn Thỉnh - Gò Công
	Nguyễn Thị Bưởi	Sống ở Củ xá Phú Lâm - Chợ Lớn
	Nguyễn Tận Nhiên	Sống ở 201/19 Hoàng Việt Tân Bình
	Nguyễn Anh Tuyết	Sống ở 23 - Trầm Hưng Đạo - Gò Công
	Nguyễn Thu Hiệp	Sống ở 25 - Phạm Thái Bường - Trà Vinh

F. SỰ PHỤC VỤ CỦA VỢ ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ VNCH

- Họ và tên người phục vụ: NGUYỄN THỊ TỶ (vợ cố Trung úy Đường Minh Thuận)
- Ngày và nơi sinh: 26.6.1944. tại xã Thạnh Phước - Gò Công
- Chiếc vụ ngạch hạt: Giáo học cấp bổ túc hạng 3. Số trước tịch 5772
- Tốt nghiệp trường Quốc gia sư Phạm Saigon niên khóa 1961 - 1962
- Ngày thăng (Từ đến ... + Hồi làm việc + Chiếc vụ + cấp bậc + công việc làm tên, chức huy tướng)

Từ đến	Hồi làm việc	Chiếc / ngạch hạt	Công việc làm	Họ tên chỉ tư trưởng
Từ 1962 đến 1967	Tỷ Tiểu học Gò Công	giáo viên Tiểu học	day học	Phạm Văn Sơn
1967 đến 1972	Tỷ Tiểu học Kiến Hòa	giáo viên Tiểu học	day học	Bà Văn Công
1972 đến 1975	" "	giáo học bổ túc	"	Trần Bá An
1975 đến 1978	Tỷ Tiểu học Bến Tre	giáo học bổ túc	"	Hồ Văn Trang
				Sĩ Chế Nhân

5. Ngạch hạt cuối cùng: giáo học bổ túc hạng 3

Bổ cơ quan phục vụ

BGD: Tỷ Tiểu học Gò Công - Tỷ Tiểu học Kiến Hòa - Tỷ Tiểu học Bến Tre

4. Sự do hồi bổ công việc - Sĩ quan thi cải tạo về toàn bộ gia đình bị ảnh hưởng về nông thôn

4. Học tập cải tạo của vợ:

Su do học tập: Tuyên truyền đạo

Thời gian học tập: 1 tháng (giấy ra hai đợt bị công an giữ (xem xem trong cuối của tờ lý lịch cá công an xác nhận điều này))

F. bis SỰ PHỤC VỤ CỦA CHỒNG ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ VIỆT NAM HOẶC QLVNCH

1. Họ tên người phục vụ: Đường Minh Thuận

Sinh ngày 21.2.1940. tại xã Thạnh Tâm - Tỉnh Bến Tre

a. Cấp bậc: Trung úy / TB

b. Số quân: 601.20.248

Tên người phục vụ: Đường Minh Thuận - 2.5.6. Saigon

2. NGÀY THÁNG: (Từ - đến + Nội làm việc + Chức vụ + cấp bậc + công việc làm + Tên chi^{huy} trưởng

Từ - đến	Nội làm việc	Chức vụ / ngạch/trật	Công việc làm	Họ tên chi ^{huy} trưởng
Từ 1962 - 1968	Trường Trung học Giáo	Giáo sư từ năm	dạy học	Trịnh Quang Lăng
Từ 5-7 - 1968	Thư quán tại Qu	Tổn binh	Khảo sát	"
→ 11- 1968	Trường Trung	"	"	"
11-68 → 3-69	Quản Phòng Thủ Đức	Sinh viên sĩ quan	Sinh viên sĩ quan	"
Từ 4-69 → 9-71	Quản Trưởng Chi Phòng Châu Đức	Huấn luyện viên chuyên vụ	Huấn luyện khảo vũ khí	Đại tá Mã Sơn Nhàn
Từ 9-71 → 9-73	"	Huấn luyện viên Thiếu úy	"	"
Từ 9-73 → 30-4-1975	Tiền khu Truân Hòa	Trường ban Huấn luyện Trung úy	Huấn luyện viên đồng	Đại tá Phạm Chí Đem

3. cấp bậc cuối cùng (đến 30-4-1975) Trung úy tại ngũ

4. Bậc / Cở quan / đơn vị quân đội đã phục vụ

a. BGD Từ 1962 đến 1968 - Giáo sư Trung học Giáo và Khai thác

b. QLUNCH Từ 5-7-1968 → 30-4-1975 - Sĩ quan - Trưởng

5. Họ tên chi^{huy} trưởng cở quan đơn vị

a. Bậc giáo dục: Trịnh Quang Lăng - Hiên Trường Trung học Giáo

b. Quản đốc: Đại tá Mã Sơn Nhàn - Chi^{huy} trưởng Trung tâm Huấn
luyện Chi Lăng Châu Đức

Đại tá Phạm Chí Đem - Tiền khu Truân Hòa

6. Lý do rời cở công việc - Học tập cải tạo (sau 30-4-1975)

H - HỌC TẬP CẢI TẠO CỦA CHỒNG

1. Họ tên người học tập cải tạo: Dương Minh Thuận

2. Tổng cộng thời gian học tập cải tạo

a. Từ 30-4-1975 → 2-2-1978 = 34 tháng

b. Từ 12-1980 → 8-8-1983 = 32 tháng

Tổng cộng: 66 tháng = 5 năm 6 tháng

3. Tên cở học tập cải tạo phải không? Không

Bản sao phóng thích:

1. Giấy chứng nhận ra trại cải tạo lần I

Quyết định hoãn cải tạo tập trung của quân khu 9

2. Quyết định cử đại diện của trại giam thay giấy ra trại lần II
(đã bị công an giữ)

ĐIỀU XIN LƯU Ý:

Dương Minh Thuận 2 lần học tập cải tạo

1. Cải tạo lần I Từ 30-4-1975 → 2-2-1978

tại Trại Cấm Huấn Tỉnh Bến Tre

2. Cải tạo lần II Từ 12-1980 → 8-8-1983

tại Trại giam Mô Cày về tội: Tuyên truyền đả

Đo học tập cải tạo lần sau bình quá nặng được thả về đã
chết ngày 29-7-1998

3. Về Nguyên thì Ty cũng bị học tập cải tạo - đã thả về

Trái gram về bị: Tuyên truyền đi:

4. Chúng tôi là Đường Minh Thuận đã gởi đơn theo mẫu này qua phòng bưu điện vào cuối năm 1993

Đơn đi ngày 16-12-1993,

J. XIN LIỆT KÊ NƠI ĐÂY TẤT CẢ CÁC GIẤY TỜ HỒ SƠ ĐỊNH KÈM THEO BẢNG CÂU HỎI NÀY

1. Đơn gởi Ban Hội TRƯỞNG Hội gia đình tù nhân VN
2. Bảng câu hỏi cho người nạp đơn QDP
3. Mẫu in song ngữ Việt Anh có ghi chữ "HỒ SƠ BỐ TÚC" 2 bản
(CỦA HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VN)
4. Mẫu in "POLITICAL PRISONER" -- FORM: 2 bản
(CỦA HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VN)
5. Giấy chứng nhận xi tại cải tạo lần I
6. Quyết định hoãn cải tạo tập trung của quân khu
7. Quyết định cử đại diện tại cải tạo (thay thế giấy ra tái lần thứ II đã bị công an giữ).
8. Chứng chỉ ai người?
9. Chứng thư thành chánh làm giáo sư
10. Nghi định giáo sư bổ túc
11. Quyết định ... cho thời việc
12. Quyết định chuyển hồ sơ
13. Bản bản giao nhà
14. Sơ yếu lý lịch
15. Giấy chứng nhận hồ sơ
16. Chứng minh nhân dân: 4 người
17. Bảng ảnh của 5 người
18. Sơ yếu lý lịch của 6 người
19. Giấy hôn thú
20. Giấy khai tử

Liệt kê tất cả hồ sơ tình hình gồm có 20 mục tất cả có 30 bản. Tôi xin khai danh dự, tất cả các tài liệu trong bản câu hỏi này là đúng sự thật. Mọi sự mạo phạm tôi hoàn toàn chịu mọi hậu quả.

Xin khai chứng minh nhân dân của Đường Minh Thuận đã bị rơi mất, sẽ khai báo mất, làm lại và sẽ gởi sau.

Bản trình ngày 03 tháng 02 năm 1994

H Nguyễn Thị Tý

(vợ cô Trưng úy Đường Minh Thuận)

VIỆT NAM CỘNG HÒA

Hệ Giáo dục và Thanh Niên
Nhà Trung Học

TRƯỜNG TRUNG HỌC QUỐC CÔNG

ƯNG THƯ MÃN CHÁNH

Hiệu Trưởng Trường Trung Học Quốc Công, ký tên dưới đây,
chứng thật

Ông ĐƯƠNG MINH T. HUÂN, sinh ngày 21 tháng Hai năm 1940 tại
Thanh Tân (Bến Tre) đã được tuyển dụng làm giáo sư tư nhân dạy giờ tại
bên trường trong niên khóa :

1962 - 1963

1963 - 1964 và

1964 - 1965

Chứng thư này cấp cho đương sự để chấp chiếu và tiện dụng

QUỐC CÔNG, ngày 02 tháng 4 năm 1969

(ấn ký)

TRINH QUANG LUNG

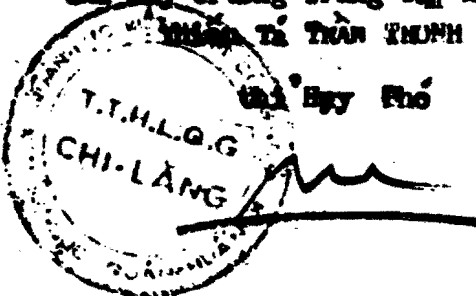
Sao y nguyên văn bản chánh
đem trình cho chúng tôi

KSC. 4.12a ngày 12 tháng 8 năm 1976

Th. Đại tá Lê Ngọc Tây

Chỉ huy Trưởng Trung tâm H. 4/4/CHI LĂNG
Môn TA TRẦN THONH TIẾP

Chỉ huy Phó



Việt-Nam Cộng-Hòa
Bộ Giáo-Dục

Nghị-định số 277-GD/NV/3F/NĐ ngày 1.2.72
đính chính Nghị-định số 760-GD/NV/3F/NĐ
ngày 23.3.72 riêng về Ô. Trần-Ngọc-Tử và
3 GVTH khác được cải ngạch GHCBT.

Điều 1 Nghị-định số 760-GD/NV/3F/NĐ ngày 23.3.72 nay
được đính chính riêng về Ô. Trần-ngọc-Tử và 3 GVTH khác như sau:

Điều 2.- Nay cho những GVTH có tên dưới đây, tổng sự
tại Ty Tiểu-Học Kiến-Hòa trúng tuyển kỳ thi chuyên-nghiệp ngày
23.2.72 tại Saigon, Vĩnh-Long, Nha-Trang, Huế được cải ngạch
GHCBT về hai phương-diện thâm niên và lương bổng kể từ ngày 23.
3.72 (Ngày duyệt ký Nghị-định số 760-GD/NV/3F/NĐ ngày 23.3.72)

Họ và Tên	Trước là	Nay được là
	Ngạch GVTH ; Ngạch GHCBT	Ngạch GVTH ; Ngạch GHCBT
Ô. Trần-Ngọc-Tử	GVTH/Thh4 (CSL 360)	GHCBT/4 (CSL 380)
	GVTH/Thh3 (CSL 390) STT 3304	GHCBT/3 (CSL 410) STT 13987
- Trần-Vĩnh-Viên	"	" 3139 " 13232
- Trần-văn-Nhân	GVTH/1 (CSL 330)	GHCBT/5 (CSL 350)
	GVTH/Thh4 (CSL 360) STT 8257	GHCBT/4 (CSL 380) STT 13992
B. Nguyễn-thị-Ty	"	" 5772 " 14000

Kỳ dư không thay đổi./-

- Nha TGD công-vụ
chiếu hội ngày 12.1.73
- KSVC ngày 20.1.73

NƠI NHẬN:

Saigon, ngày 1 tháng 2 năm 1973
Tun. Tổng-Trưởng Bộ Giáo-Dục,
Đồng-Lý Văn-Phòng,
Ấn ký: Nguyễn-Xuân-Huệ

Phó bản:

Phó Tổng Thư Ký
Ấn ký: Phạm-Dĩnh-Thắng

Sao-y bản chánh
Chủ Sự Phòng Tiểu-Học
(Ký tên và đóng dấu)

Tăng-Tân-Văn

TRÍCH-Y:

Kiến-Hòa, ngày 14 tháng 3 năm 1973

XLTV. Trưởng-Ty Tiểu-Học,

Nguyễn-Khuông-Nhuận

Số : 316/QĐ

QUYẾT - ĐỊNH
(Về việc buộc cho thôi việc)

- Căn cứ chỉ thị số 11/CT/TU của TV-TU.
- Căn cứ vào quyền hạn nhiệm vụ của Ty Giáo Dục trong thông tư số 17 (ngày 30-9-1977 của bộ Lao Động và Nghị Quyết số 254/CP ngày 12-9-1977) của Thường vụ Hội đồng Chính phủ.

TY GIÁO DỤC BẾN TRE QUYẾT ĐỊNH :

Điều I : Buộc cho thôi việc về địa phương lao động sản xuất,
~~xxx~~, chỉ có tên sau đây :

NGUYỄN THỊ TY, giáo viên cấp 1, trường Bình nguyên,
Thị Xã Bến Tre

Điều II : Cắt lương thực, nhu yếu phẩm của ~~xxx~~ chị NGUYỄN THỊ TY
kể từ ngày ký quyết định.

Điều III : Phòng Giáo Dục Thị Xã Bến Tre

~~xxx~~ chị NGUYỄN THỊ TY
có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi gửi :

- Như điều III
- Ban TCCQ Tỉnh
- UBND Tỉnh
- Ty Lao động
- Ty Tài chánh
- Ty Giáo Dục lưu.

Ngày 18 tháng 8 năm 1978

Trưởng Ty Giáo Dục

(Đã ký tên và đóng dấu)

LÊ CHÍ NHÂN

SƠ Y BẢN CHÍNH

Ngày 19 tháng 8 năm 1978

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN TRE
PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Thị Hoàng Sơn

TY CÔNG AN
Phòng Cảnh Sát Quản
Lý Hành Chánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 08 tháng 08 năm 1978

Số : 001/CSHC

QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN HỘ KHẨU

Thị hành chủ trương của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh đưa 1 số hộ gia đình trong nội ô Thị Xã, Thị Trấn về các xã nông thôn sản xuất

Kăn cứ danh sách ~~gửi~~ hộ được chọn đưa đi đợt đầu và căn cứ bản đăng ký của chủ hộ. Nay Phòng Cảnh Sát Quản Lý Hành Chánh ;

QUYẾT - ĐỊNH

- ĐIỀU I : Chuyển toàn bộ gia đình số nhà 321C Khóm đường Hoàng Lam Phường V gồm 07 khẩu.
Ana chị Đường Minh Thuận, số chứng minh nhân dân làm chủ hộ về ấp Thanh Xuân 2 Xã Thanh Tân Huyện Mỏ Cày Tỉnh Bến Tre.
- ĐIỀU II : Đồn Công An và Công An Phường V cùng hộ gia đình nói trên thi hành quyết định thị hành.
- Nhà ở của hộ lập biên bản giao lại cho Đồn Công An Sở tại quản lý chờ quyết định của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh.
- ĐIỀU III : Công An Xã nơi mà hộ gia đình nói trên được đến có nhiệm vụ tiếp nhận giúp đỡ và cho đăng ký thường trú.
- Thời gian thi hành đến hết ngày 12 tháng 08 năm 1978

TL, TRƯỞNG TY CÔNG AN TỈNH
Phó Trưởng Phòng
Cảnh Sát Nhân Dân

(Đã ký tên và đóng dấu)

TRẦN BÈ

SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 19 tháng 3 năm 1976

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN TRE

Thị trấn Văn Phòng



Hoàng Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Chấp hành sự chỉ đạo của UB và Ty Công An BT

Chúng tôi thuộc lực lượng CSKV - P5 gồm

1/ Anh Dũng CSKV đồn CA Phường 5

Vào lúc 14^h ngày 16-8-78 chúng tôi tiến hành lập biên bản
hộ số 321/C khám 3 Phường 5 Căn cứ vào bản đăng ký về quê sửa xuất
do anh Đường Minh Thuận làm chủ hộ hôm nay anh đã dọn đi hết đồ
cả nhà về phương tiện gia đình còn giso lại cho Nhà nước quản lý
gồm 1 nền nhà dài 13^m rộng 4^m.

1 công tơ đồng hồ điện

1 công tơ đồng hồ nước

Nhà vệ chỉ còn 2 bên ~~ph~~ vách tường dài

3 tấm tường ngăn rộng 4^m (có đập của số)

Chu vi đất dài 23^m rộng 6,5

Tất cả những món nói trên chủ nhà bằng lòng giao lại cho Nhà
nước quản lý.

Biên bản lập xong lúc 14,20 ngày 16-8-78. Đã đọc lại cho chủ
nhà nghe và đồng ý theo biên bản.

Phường 5, ngày 16-8-78

Chủ hộ
(Đã ký)

Xác nhận

CSKV Đồn CA P5

Chữ ký bên chủ đ/c Anh Dũng
ĐCA P5 là đúng.

(Đã ký tên)

Nguyễn Phi Ty

Ngày 16/8/78

Anh Dũng

T.UB.ND.P5.TX

UV. Tam kỳ

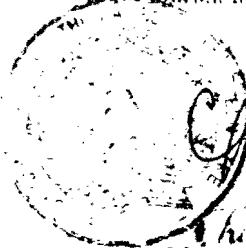
(Đã ký tên và đóng dấu.)

Thanh Văn

SAN XE HAI CHINH

Ngày 19/8/78 - 10/8/1989

ĐƠN KINH DOANH XÃ HỘI



CHỦ VẬN CHUYỂN

Chung

Tham gia

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 320020354

Họ tên NGUYỄN-THỊ-TY



Sinh ngày 26-06-1941

Nguyên quán Xã Kiểng Phước

Gò Công, Tiền Giang

Nơi thường trú 321C Đ. Hoàng

Lam, Thị Xã Bến Tre

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Ba sọc chấm tam giác d.
1cm r.0,6cm c.1,2cm
dưới sau đuôi lông mày trái

Ngày 27 tháng 03 năm 1978

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ-TY CÔNG TY

Trần Văn Chiên

TRẦN VĂN CHIÊN

NGÓN TRỎ PHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020532351**

Họ tên **ĐƯỜNG MINH-TÂM**



Sinh ngày **1965**

Nguyên quán Xã **Thạnh Tân,**

H. Mỹ Xuyên, T. Bến Tre.

Nơi thường trú Xã **Thạnh Tân**

H. Mỹ Xuyên, T. Bến Tre.

Dân tộc: Kinh .. Tôn giáo: Không ..

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

3cm
sau cánh mũi trái

Ngày 27 tháng 09 năm 1980

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÓ-TRƯỞNG-TY

TRẦN-VĂN-CHIẾN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **920695096**

Họ tên **ĐƯỜNG-XUÂN-TRANG**



Sinh ngày **1970**

Nguyên quán **Xã Thanh Tân**

Mở cây **Đen tre**

Nơi thường trú **Xã Thanh Tân**

Mở cây **Đen tre**

..... không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

seo chạm vào mắt
trái

Ngày 16 tháng 3 năm 1985

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGÓN TRỎ PHẢI



12
Quang Ngai



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 20808171

Họ tên: ĐƯỜNG MINH TRÚC



Sinh ngày: 1973

Nguyên quán: Xã Thanh Tân

H. Mộ Cày. T. Bến Tre

Nơi thường trú: Xã Thanh Tân

H. Mộ Cày. T. Bến Tre

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

...Sẹo chàm cách 1,5cm
dưới sau cánh mũi
phải

Ngày...20...tháng...06...năm...1988

HT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN


Đặng Công Nghiệp

NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỒ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKKK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Đỗ Văn Thuận	Con	Nam	1940		Lâm Sơn	21/10/1977	27.9.1988	Thư
2	Nguyễn Văn Thọ	Con	Nam	1941		"	"		
3	Đỗ Văn Cẩm	Con	Nam	1965		"	"		
4	Đỗ Văn Xuân	Con	Nam	1969		"	"		
5	Đỗ Văn Tuấn	Con	Nam	1971		"	"		
6	Đỗ Văn Minh	Con	Nam	1967		"	"		
7	Đỗ Văn Tuấn	Con	Nam	1973		"	"		

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PhÁP

SỞ TƯ-PhÁP NAM-Phân

Toà án Kiến-hòa

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỂ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà án Kiến-hòa

Một bản chánh giấy thể-vì khai sanh

cấp cho Đường minh Thuận

do O. Huỳnh hiệp Thành Chánh-Án Toà án Kiến-hòa

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 30/11/1951

và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và nhất chắc rằng :

- Đường Minh Thuận, sanh ngày 21/2/1940 tại làng

- Chiều giấy bạc hôn-thư

số 177/HT ngày 26/12/62 Thanh-tân(Bentre) con của Đường quang Vũ và Đoàn thị Bê.

của xã ~~Thanh-tân~~ Long-

Thuận tỉnh Định-trường

Đường minh Thuận, sinh ngày

21/2/1940 tại xã Thanh-tân

(Kiến-hòa) đã kết hôn với

Nguyễn thị Ty ngày 10/12/1962

tại Long-thuận(Định-trường)

chứng thư hôn-thư số 114.

Kiến-hòa ngày 26/12/1963

KT.Chánh lục sự

ký tại ~~Định-trường~~ Long-thuận

Lệ-phu 5300

(1) Lập lại số, ngày tháng

và năm trên đây mỗi

T/khi xin trích-lục.

-PDT.kiểm: *[Signature]*

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Kiến-hòa, ngày 26 tháng 3 năm 1969

CHÁNH LỤC-SỰ,

an xóa hai chữ./-



[Signature]
Đoàn văn Hùng,

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

Kiông phước

Gocong

(NAM-PHÂN)
(Sud Viet-Nam)

NĂM 1941
(Année)

SỐ HIỆU 92
(Acte No)



Tên, họ đứa con nít
(Nom et prénom de l'enfant)

NGUYỄN THỊ TY

Nam, nữ
(Sexe de l'enfant)

Nữ

Sanh ngày nào
(Date de naissance)

Lo 26 Juin 1941

Sanh tại chỗ nào
(Lieu de naissance)

Kiông phước

Tên, họ cha
(Nom et prénom du père)

Nguyễn Văn Luận

Cha làm nghề gì
(Sa profession)

Làm thầy giáo

Nhà cửa ở đâu
(Son domicile)

Kiông phước

Tên, họ mẹ
(Nom et prénom de la mère)

Lý thị Nguyễn

Mẹ làm nghề gì
(Sa profession)

/

Nhà cửa ở đâu
(Son domicile)

Kiông phước

Vợ chánh hay thứ
(Son rang de femme mariée)

Vợ chánh

Chúng tôi
(Nous)

Chánh-án Tòa **(Lý thị Luận)**
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp - pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M.)

Chánh Lục-Sự Tòa-Án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

....., ngày 19.....
CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)

Trích y bản chánh :
(Pour extrait conforme)



GOCONG 21/ II/ 1970

CHÁNH LỤC-SỰ,
(Greffier en Chef).

Nguyễn Văn Khương

Giá tiền **15000**
(Court)

Biên-lai số **II.514/HTH/10**
(Quittance No)

NAM-PHẦN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GÒC CÔNG

QUẬN: HÒA - LẠC

XÃ: LONG - THUẬN

Hán số 28

HỘ-TỊCH VIỆT-NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1964



Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénoms de l'enfant)	Đường-Minh-Tâm
Nam hay nữ (Son sexe)	Nam
Sanh ngày nào. (Date de sa naissance)	Ngày ba tháng giêng năm 1964
Sanh tại chỗ nào (Lieu de sa naissance)	Long-Thuận Gò Công
Tên, họ người cha (Nom et prénoms de son père)	Đường-minh-Thuận
Làm nghề-nghiệp gì (Sa profession)	Giáo sư
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Long-Thuận
Tên, họ người mẹ (Nom et prénom de sa mère)	Nguyễn-thị-Ty
Làm nghề-nghiệp gì (Sa profession)	Giáo sư
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Long-Thuận
Vợ chánh hay thứ (Son rang femme mariée)	Vợ chánh.

Chứng thật chữ ký bên đây
là của Ủy - Viên Hộ - Tịch Xã Long - Thuận

Gò Công, ngày tháng năm 19

TL. TỈNH - TRƯỞNG,
Trưởng-Ty Hành-Chánh,

/Miễn thi thực/

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH:

Long-Thuận, ngày 22 tháng 12 năm 19 70
Ủy-Viên Hộ-Tịch,



Nguyễn Văn Hùng

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH Kiến-Hòa

QUẬN Trước-Giang

XÃ An-Hội

SỐ HIỆU 486

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 6 tháng 3 năm 19 70



Tên họ đứa trẻ ĐƯƠNG-XUÂN-TRANG
Con trai hay con gái Nữ
Ngày sanh Hai Tháng Ba Năm Một Ngàn
Chín Trăm Bảy Mươi.
Nơi sanh Bảo sanh Kiến-Hòa
Tên họ người cha ĐƯƠNG-Minh-Thuận
Tên họ người mẹ NGUYỄN-thị-Ty
Vợ chánh hay không có hôn thú Vợ chánh
Tên họ người đứng khai ĐƯƠNG-Ngọc-Phẩm.

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

An-Hội ngày 13 tháng 10 năm 1973

Kiểm Ủy Viên Hộ Tịch



BUI-VĂN-TRUYỀN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH Kiến-Hòa

QUẬN Trần-Vương

XÃ An-Hội

SỐ HIỆU 698



TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 2 tháng 4 năm 1971

Tên họ đứa trẻ ĐƯƠNG-MINH-THIỆT

Con trai hay con gái Nam (S.T.I)

Ngày sanh Ba mươi một tháng ba năm một ngàn chín trăm bảy mươi một.

Nơi sanh An-Hội Kiến-Hòa

Tên họ người cha Đương-Minh-Thượn

Tên họ người mẹ Nguyễn-thị-Ty

Vợ chánh hay không có hôn thú Vợ chánh

Tên họ người đứng khai Đương-Ngọc-Phẩm.

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

An-Hội ngày 13 tháng 10 năm 1973

Xã Trưởng Kiêm Ủy Viên Hộ Tịch



ĐÔI-VĂN-TRUYỀN

VN NAM CÔNG-HÒA

TỈNH KIÊN-HÒA

QUẬN TRÚC-GIANG

XÃ AN-HOI

SỐ HIỆU 472



TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Lập ngày 28 tháng 2 năm 1973

Tên họ đứa trẻ ĐƯƠNG-MINH-TRUNG
Con trai hay con gái Nữ
Ngày sanh Hai mươi lăm tháng hai năm một ngàn
chín trăm bảy mươi ba
Nơi sanh Bao sanh Ta-Thi-Hai (KIÊN-HÒA)
Tên họ người cha ĐƯƠNG-Minh-Thuan
Tên họ người mẹ NGUYỄN-Thi-Ty
Vợ chánh hay không có hôn thú Vợ chánh
Tên họ người đứng khai ĐƯƠNG-Minh-Dai

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

AN-HOI Ngày 22 tháng 12 năm 1973

Xã Trưởng Kiêm Ủy Viên Hộ Tịch



BỘ-VĂN-THAY

NAM-PHẦN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GÒCÔNG

QUẬN : HÒA-LẠC

XÃ : LONG-THUẬN

Số hiệu : **II4****HỘ-TỊCH VIỆT-NAM**

TRÍCH-LỤC BỘ HÔN-THU NĂM 1962 BỰC //



người chồng	Đường-Minh-Thuận
ngày nào	21 tháng 2 năm 1940
chỗ nào	Làng Thanh-Tôn (Bến-Tre)
cha chồng	Đường-Quang-Vũ (sống)
mẹ chồng	Đoàn-thị-Bô (sống)
người vợ	Nguyễn-thị-TY
nh hay thứ	////
ngày nào	26 tháng 6 năm 1941
Sinh tại chỗ nào	Kiếnng-Phước (Go Cong)
Tên họ cha vợ	Nguyễn-văn-Lưu (sống)
Tên họ mẹ vợ	Lý-thị-Nguyên (sống)
Ngày kết hôn	Mười tháng chạp năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai.

Chứng thật chữ ký bên đây

là của UBHC Xã Long-ThuậnGò Công, ngày tháng năm 196

TL. TỈNH-TRƯỞNG,

Trưởng-Ty Hành-Chánh

Miễn thị thực/

TRÍCH LỤC Y BỘ CHÁNH :

Long-Thuận, ngày 19 tháng II năm 1970

VCHUYÊN QUẢN HỘ TỊCH

Ủy-Viên Hộ-Tịch,



Nguyễn Văn Hùng



Nguyễn Thị Tý



Nguyễn Thị Tý



Dương Minh Tâm



Dương Minh Tâm



Dương Xuân Trang



Dương Xuân Trang



Dương Minh Thiện



Dương Minh Thiện



Dương Minh Trúc



Dương Minh Trúc

U.S.
MOI V NO.

COMPUTERIZED

NO Thi Ty

Bến - Tre ngày 25 tháng 12 năm 1998

Bình gửi Bà Chủ tịch HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

Thưa Bà,

Tôi là Đổng Thị Uy hiện thường trú tại Ấp Thanh Xuân 2 xã Thanh Tân huyện Mộ Cày tỉnh Bến Tre

là cựu giáo viên và là vợ cũ Trung úy Dương Minh Thuận
Dinh Bền: Giấy chứng chỉ tại ngũ - Giấy chứng nhận

Tôi hằng ngày theo dõi đài BBC, được biết chính phủ Mỹ đã có trợ giúp cho chính phủ VN 4 tỷ đô la, đặc biệt lưu tâm, có ý muốn giúp đỡ những nông dân nghèo khổ.

Tôi là người dân vùng nông thôn VN nghèo khổ do năm:

- Tôi phải nuôi chồng 2 lần đi cải tạo

- Lần I từ 20.4.1975 $\rightarrow$ 2.2.1978 = 34 tháng

- Lần II từ 8.12.1980 $\rightarrow$ 8.1983 = 32 tháng

Chồng tôi xuất thân ở trường đại học Khoa học toán: - giáo sư Toán

- Về từ khi về quê và khi lọt vào cảnh tù lại có tài xuất thân thành thị

- được chọn vào Ban Đại Diện Trại Tam Giác Mộ Cày

- Dinh Bền: Quyết định

Tháng 8. 1978 tôi bị nhả nước VN cho thời việc thỉnh lĩnh

- Cúp lương, Cúp lương thực, Cúp nhu yếu phẩm, nhà thì bị quản lý

- nên tôi phải gõ cửa mai tole, các cửa bôn đi,

- để bôn bỏ phí về quê

- Dinh Bền: Quyết định (về việc bước cho thời việc)

Chính vì thế mà nhà tôi bị nhả nước quản lý không được trả lại

- Dinh Bền: Số 259/CV UB

Tháng 8. 1983: chồng tôi được thả tự do: tôi phải nuôi chồng 5 năm với 2 chứng bệnh lao phổi và ung thư

Tháng 10. 1985: tôi làm nghề bán thuốc tây, nhà Dương Minh Thuận bị Biếm Bê hết vốn. Về từ đó tôi nuôi chồng bằng thuốc nam rồi đến tuyệt thực. Kết quả:

- Chồng tôi từ già cỗi đi ngày 27.9.1988

- Dinh Bền: Giấy chứng tử và giấy Biếm Bê

- Năm 1989 chính phủ Mỹ đã có chương trình HO

- Các sĩ quan đi cải tạo về được chính phủ Mỹ trợ cấp cho đi Mỹ

- Tôi đã nhiều lần làm đơn nhưng không được cứu xét

Lý do: Chồng tôi chết ngoài trại cải tạo.

- Chồng tôi mất đi: em chồng tôi là Dương Quang Nhâm tình nguyện làm tình

- Dinh Bền: Bài thơ và Đơn các nhận hoàn cảnh.

- Tôi vì muốn giữ lòng chung thủy với chồng nên bị em chồng bè² hết hũ gạo, cha mẹ chồng lấy lại hết 1 công, 5 đất
- Sau đó em chồng tôi thuốc 30 cây cam bị tiêu hủy
- Tôi chỉ còn có 60 cây dừa, bị bỏ thuốc hết 30 cây ở xa nhà
- Tôi chỉ vun bồi 30 cây để báo lễ. Cuộc đời nghèo khổ đến đem lại Bết quả:
- Tôi bị mắc nợ ngân hàng từ 3 triệu $\Rightarrow$ 4 triệu rồi đến nợ hàng xóm mà tôi không trả nổi

Đỉnh Bém: Khi ước vay tiền

- Đến tháng 5 - 1999 tôi phải có 4 triệu + tiền lãi để trả nợ ngân hàng tôi mới được vay trở lại
- Nếu không, đất tôi sẽ bị phát mãi, chắc tôi sẽ trắng tay để về bên Bìa thế giới. Hiện tại em chồng tôi thuốc một 30 cây dừa bị rụng bóng hết. Lý do: Hoàn cảnh có thể: chỉ có 2 mẹ con:
- tôi bị bệnh hăm liên miên, con trai tôi bị bệnh thối rữa
- còn 4 đứa (lúc về quê bị thất học, cha ở tù) không có trình độ. Chúng làm chỉ đủ nuôi thân mà không nuôi nổi mẹ

Tình cảnh tôi sắp chết đói: SOS! SOS! Tôi bỗng nhớ đến Nhân hiền:

"CHÚNG TA KHÔNG QUÊN BẠN TỪ VÀ NHỮNG BẠN TỪ ĐÃ CHẾT"

Thế nên tôi gửi thư này đến ĐA CHỦ TỊCH HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRI VIN để mong bà cứu xét giúp đỡ cho một góa phụ ở vùng thôn VN nghèo nhất. Sức khỏe tôi hiện nay đã Bết quẻ, nhưng tôi hy vọng đến lòng từ bi của ĐA chuyển dùm hồ sơ này đến chính phủ để họ cấp cho 2 mẹ con tôi được sống còn để hy vọng đến năm 2002 nhà tôi sẽ được trả lại, 5 mẹ con chúng tôi được sum họp.

Đỉnh Bém: 1. Tổ báo

2. Các bài thơ viết lúc ở tù

3. Bài thơ sau Khi được trả tự do

Tôi thành thật cảm ơn Bà và ước mong nhận được thư phúc đáp của Bà.

Địa chỉ liên lạc

Đường tới Minh Trang

174/C Ấp 3 xã Phú Khương

Thị xã Bến Tre

Việt Nam

Trân trọng kính chào Bà

NW

Nguyễn Thị Gy

THỨ BA 25-8-1998
SỐ 99/98 (2846)
NĂM THỨ HAI MƯƠI BA

- Khi bột mì, thuốc chống mốc trở thành... Viagra (trang 4)
- Nước máy bị ô nhiễm ở nhiều khu vực, vì sao? (trang 12)



NGHỊ QUYẾT GIAO DỊCH DÂN SỰ VỀ NHÀ Ở TRƯỚC NGÀY 1-7-1991:

KẾ TỪ 1-7-2005, TRẢ LẠI NHỮNG NHÀ Ở ĐÃ THUÊ, MƯỢN TRƯỚC 1-7-1991

- Nếu chủ sở hữu cho thuê, mượn đang không có nhà ở, sẽ được trả nhà ngay
- Người quản lý nhà vắng chủ trên 30 năm, có thể được công nhận quyền sở hữu

(TT-TP.HCM) - Sau gần ba năm xem xét thân trọng, ngày 20-8-1998, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã thông qua nghị quyết giao dịch dân sự về nhà ở xác lập trước ngày 1-7-1991. Theo đó, kể từ 1-7-2005 các tổ chức, cá nhân đã thuê, mượn nhà ở thuộc sở hữu tư nhân trước ngày 1-7-1991 sẽ phải trả lại cho chủ sở hữu. Một phần nhà ở thuộc đối tượng này do các tổ chức quản nhà nước đã thuê, mượn để làm

trụ sở hoặc cho các cá nhân khác thuê lại kể từ sau năm 1954 ở miền Bắc và sau 1975 ở miền Nam. Từng trường hợp cụ thể sẽ được giải quyết theo các qui định sau đây:

Nhà ở 2005 trả, nhà làm trụ sở 2002 trả

Đối với nhà ở do tổ chức, cơ quan thuê của cá nhân mà thời hạn thuê chấm dứt trước

ngày nghị quyết này có hiệu lực hoặc thời hạn không được xác định thì cơ quan, tổ chức đang thuê đó phải trả lại cho bên cho thuê, kể từ ngày 1-7-2005. Trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

Trong trường hợp nhà đó đang do một cá nhân trực tiếp sử dụng thì chủ sở hữu và bên thuê có thể tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được

* XEM TIẾP TRANG 3

Khai mạc những ngày trẻ toàn quốc...

(TT-Hà Nội) - 9g sáng nay, 20-8-1998, tại Bảo tàng Hồ Chí Minh (Hà Nội), Hội nghị những người viết văn trẻ toàn quốc lần 5 chính thức khai mạc. 156 đại biểu (trên tổng số 160 đại biểu chính thức) tuổi từ 17 - 35 đã về dự hội nghị. Một nửa trong số họ đã có ít nhất một đầu sách được in ra. Rất nhiều người từng đoạt giải thưởng trong các cuộc thi sáng tác văn học tám cô quốc gia hoặc của các báo, tạp chí, nhà xuất bản và đang trở thành lực lượng sáng tác chính trên văn đàn.

Đoàn chủ tịch hội nghị gồm chín người, ngoài ba nhà văn lớp trước là Nguyễn Khoa Điềm, Hữu Thỉnh và Quang Huy; là sáu cây bút rất trẻ khá quen thuộc: Nguyễn Thị Châu Giang, Đoàn Ngọc Thu, Nguyễn Bình Phương, Trần Thanh Hà, Huỳnh Thạch Thảo và Bùi Tuyết Mai. Trong hội nghị sẽ có hai cuộc hội thảo: *Truyền ngôn trẻ hôm nay* (tại trụ sở Hội Nhà văn) và *Thơ trẻ hôm nay* (tại báo Tiền Phong). Các cây bút trẻ sẽ trình bày tham luận

* XEM TIẾP TRANG 13

Vì ngày mai phát triển - khơi dậy tiềm năng

LÊ VŨ HÙNG - thứ trưởng Bộ Giáo dục - đào tạo

Có lẽ không còn hoài nghi gì nữa và cũng không có con đường nào khác bằng con đường tri tuệ và đạo đức chúng ta muốn.

Tuổi Trẻ trao thưởng "Học trò giỏi - hiếu thảo" và giao lưu với SV Cần Thơ

Toàn cảnh buổi lễ tại Đại học Cần Thơ. Ảnh: TRƯƠNG CÔNG KHÁ

Thị trường trẻ: tạo thêm việc làm cho thanh niên

Ngày 31-8-1998: Đại hội toàn quốc các nhà doanh nghiệp trẻ VN

(TT-Hà Nội) - Ngày 24-8-1998, phát triển tại cuộc gặp các nhà doanh nghiệp trẻ phía Bắc, anh Vũ Trọng Kim - bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn - đã kêu gọi các doanh nghiệp trẻ mở rộng sản xuất, liên kết hợp tác để tạo thêm nhiều việc làm cho thanh niên, đặc biệt là ở khu vực nông thôn.

Tại cuộc gặp, các công ty đã yêu cầu Đoàn và Hội kiến nghị một số vấn đề với Đảng, Nhà nước như tăng cường các hoạt động mang tính chiều sâu để hỗ trợ doanh nghiệp theo các chuyên ngành; có chính sách phù hợp hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tất cả nhằm tạo điều kiện để doanh nghiệp trẻ đi đầu trong những việc mới, việc khó.

* Theo thông báo của Ủy ban lâm thời Hội Doanh nghiệp trẻ VN, Đại hội toàn quốc các nhà doanh nghiệp trẻ sẽ được tổ chức trong hai ngày 30 và 31-8-1998 tại Hà Nội với sự tham dự của 400 đại biểu.

KIEU HẢI

Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện của VN

(TT-TP.HCM) - Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt qui hoạch phổ tần số vô tuyến điện (VTD), phân chia dải tần từ 9kHz-400GHz thành các băng tần nhỏ cho các nghiệp vụ phát thanh, truyền hình, điều hành bay, thông tin an toàn cứu nạn trên không và trên biển, điện thoại di động... Trong đó khẳng định: "Phổ tần số VTD là nguồn tài nguyên thiên nhiên quý hiếm" nên việc sử dụng, khai thác và quản lý phổ tần số VTD phải "đạt được hiệu quả, hợp lý, tiết kiệm và bảo vệ được chủ quyền quốc gia".

Tổng cục Bưu điện là cơ quan quản lý nhà nước về tần số và máy phát VTD, đảm bảo chủ quyền về tần số và định hướng cho các bộ, ngành trong việc sản xuất, nhập khẩu và xây dựng các hệ thống vô tuyến, thúc đẩy phát triển công

Đoán thám hiểm Nam cực tái ngộ tại TP. HCM

(TT-TP.HCM) - Cuộc tái ngộ hàng năm đầu tiên của đoàn thám hiểm Nam cực sẽ được diễn ra tại TP. HCM vào đầu tháng 9-1998 do Ủy ban Quốc gia UNESCO VN tổ chức. Ban Hoàng Minh Hồng, thành viên duy nhất của VN tham dự chuyến thám hiểm, cho biết dự kiến cơ sở trong số 35 thành viên sẽ tham dự cuộc họp mặt (gồm các nước Nga, Bosnia, Argentina, Tandia, Niu Dilân). Trong ba ngày 7, 8 và 9-9-1998 đoàn sẽ gặp gỡ, giao lưu cùng sinh viên, thanh niên TP tại NVH Thanh niên, một số trường đại học để kể lại chuyến thám hiểm Nam cực (diễn ra vào tháng 1-1997) và cùng trao đổi về những quan niệm, vấn đề chung của thanh niên thế giới.

TU QUANG



CHIẾN DỊCH TÌNH NGUYỆN MÙA HÈ XANH '98 Cần duy trì các đội hình SVHS

(TT-TP.HCM) - Sáng 22-8-1998, đông đảo SVHS các trường và cán bộ các quận, huyện đã tham gia hội nghị tổng kết chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh. Nhiều ý kiến khẳng định việc đưa SVHS về tiếp cận với đồng bào đã đem lại những tác động xã hội đích thực, SV đã hoạt động sáng tạo trong nhiều mô hình để góp sức trong những chương trình phát triển nông thôn. Các ý kiến cũng nhấn mạnh những điểm cần khắc phục chuẩn bị cho những mùa hè sau như vấn đề thời gian (15 ngày trong một đợt chiến dịch) quá ngắn, việc chuyển đổi SV mới mất

nhiều thao tác, công sức, nhiều nội dung không được tiếp tục một cách ăn khớp; công tác tập huấn cần chấn chỉnh chặt chẽ hơn; ở một vài địa bàn, sự phối hợp giữa ban chỉ huy với chiến sĩ không thường xuyên; SV cần lượng sức chọn nội dung tham gia chuyên sâu, không nên dàn trải.

Đặc biệt, các SV cho rằng cần phải duy trì các đội hình tại các trường sau chiến dịch để các trường có thể tổ chức cho SVHS về địa phương tham gia chuyên sâu hơn vào các ngày nghỉ trong năm học, không bỏ dở những công trình đã thực hiện trong hè. **BAO CHÁU**

TP. HCM: bốn ngành mũi nhọn chuyển động chậm

(TT-TP.HCM) - Nhận định này được Ban kinh tế Thành ủy nêu trong báo cáo sơ kết việc thực hiện nghị quyết về công nghiệp hóa - hiện đại hóa trên địa bàn TP. Đó là các ngành gồm cơ khí chế tạo, công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, vật liệu mới. Các đề án, chương trình để triển khai hầu hết vẫn còn dưới dạng dự án.

Báo cáo của Ban kinh tế Thành ủy cho biết mức độ đầu tư đổi mới thiết bị ngành cơ khí đang thấp dần đi. Với ngành công nghiệp điện tử, nếu các doanh nghiệp tiếp tục cách làm như hiện nay (lắp ráp) thì sự tồn tại rất mong manh. Ngành tin học phát triển khá mạnh, nhất là lắp ráp nhưng không có đơn vị nào có dây chuyền lắp ráp hoàn chỉnh; mặt bằng ngành công nghệ thông tin còn thấp, hiệu quả sử dụng chưa cao, các công ty phần mềm trong nước còn ít, chất lượng phần mềm chưa phong phú. Ngành công nghệ sinh học của TP còn ở trình độ thấp, chưa có công tác nghiên cứu và biến kết quả nghiên cứu thành sản phẩm.

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CHI NHÁNH :*Ca*.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KHẾ ƯỚC VAY TIỀN

(DÙNG CHO HỘ LOẠI II)

2 LIÊN

- KH GIỮ 1 LIÊN

- NH GIỮ 1 LIÊN

I. PHẦN CAM KẾT CỦA NGƯỜI VAY

1/- Họ và tên chủ hộ vay vốn : *Nguyễn Văn Cay* Năm sinh : *1971*

- CMTND số : *320020914* Cấp ngày : *28/3/98* Nơi cấp : *CA DT*

- Địa chỉ thường trú : thôn ấp *Phước Xuân 2* xã *Chanh Tân*

Huyện : *Ca* Tỉnh : *DT*

2/- Họ và tên người thừa kế chung sống cùng chủ hộ, thay chủ hộ quan hệ với ngân hàng :

Đường Minh Tân 1965

- CMTND số : *320532351* Cấp ngày : *5/8/97* Nơi cấp : *CA DT*

- Đã được Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp đồng ý cho vay số tiền :

Bằng số : *4.000.000*

Bằng chữ : *Bốn triệu đồng chẵn*

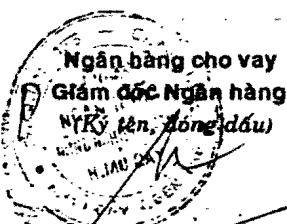
Theo đơn xin vay ngày : *3* tháng : *6* năm 199*8*

Để dùng vào mục đích :

Thời hạn cho vay : *11* tháng, lãi suất *12* % tháng. *Trả lãi hàng tháng*

Hạn trả hết nợ : ngày *09* tháng *5* năm 199*9*

3/- Chúng tôi cam kết thực hiện đúng những nội dung theo đơn xin vay và chịu trách nhiệm về những số tiền đã ký nhận trên các chứng từ thanh toán và ghi trong phần II khế ước này. Nếu không trả được nợ đúng hạn, chúng tôi chịu lãi suất nợ quá hạn *12* % tháng và ngân hàng được quyền phát mại tài sản thế chấp, cầm cố bảo lãnh đã cam kết kèm theo đơn xin vay.



Họ tên : *Trần Quang Tuấn*

Ngày : *9* tháng *6* năm 199*8*

Bên vay

Chủ hộ hoặc người thừa kế

Thay mặt chủ hộ

(Ký tên hoặc điểm chỉ)

Họ tên : *Nguyễn Văn Cay*

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CHI NHÁNH: Đ. 12/1/1997

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KHẾ ƯỚC VAY TIỀN

(DÙNG CHO HỘ LOẠI II)

2 LIÊN:
- KH. GIỮ 1 LIÊN
- NH. GIỮ 1 LIÊN

I. PHẦN CAM KẾT CỦA NGƯỜI VAY

1. Họ và tên chủ hộ vay vốn: Nguyễn Thị Quý Năm sinh: 1971
- CMTND số: 320.22.09.19 Cấp ngày: 22/3/98 Nơi cấp: TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú: thôn ấp Thị trấn 2 xã Thị trấn
Huyện TP. Hồ Chí Minh Tỉnh TP. Hồ Chí Minh

2. Họ và tên người thừa kế chung sống cùng chủ hộ, thay chủ hộ quan hệ với ngân hàng:

Đặng Minh Tâm 1965
- CMTND số 320.53.2.35.1 Cấp ngày 05/1/81 Nơi cấp TP. Hồ Chí Minh
- Đã được Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp đồng ý cho vay số tiền:

Bằng số: 4.000.000

Bằng chữ: Bốn triệu đồng chẵn

Theo đơn xin vay ngày 1 tháng 8 năm 1997

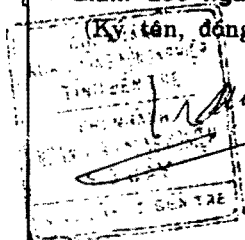
Để dùng vào mục đích: phục vụ bán hàng

Thời hạn cho vay: 12 tháng, lãi suất: 12 % tháng. lãi hạn tự

Hạn trả hết nợ: ngày 19 tháng 7 năm 1998

3. Chúng tôi cam kết thực hiện đúng những nội dung theo đơn xin vay và chịu trách nhiệm về những số tiền đã ký nhận trên các chứng từ thanh toán và ghi trong phần II khế ước này. Nếu không trả được nợ đúng hạn, chúng tôi chịu lãi suất nợ quá hạn 12 % tháng và ngân hàng được quyền phát mại tài sản thế chấp, cầm cố bảo lãnh đã cam kết kèm theo đơn xin vay

Ngân hàng cho vay
Giám đốc ngân hàng
(Ký, tên, đóng dấu)



Họ tên: Đặng Minh Tâm

CMTND

Ngọc vũ

Ngày 19 tháng 8 năm 1997

Bên vay
Chủ hộ hoặc người thừa kế
Thay mặt chủ hộ
(Ký tên hoặc điểm chỉ)

Nguyễn Thị Quý

Họ tên: Nguyễn Thị Quý

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CHI NHÁNH *ngân hàng nông nghiệp*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

SỔ HỘ SẢN XUẤT VAY VỐN NGẮN HẠN

CẤP LẦN THỨ KHÁCH HÀNG LƯU GIỮ

AE0419929



1- HỌ VÀ TÊN CHỦ HỘ *Đ. Dương Văn B. B.* NĂM SINH *1941*
- TÊN THƯỜNG GỌI *B. B.*
CMTND SỐ *310.010.02* CẤP NGÀY *27.3.78* NƠI CẤP *ở B. B.*
- ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ *Thị trấn Xuân A, Th. An Khê, Đ. B.*
2- HỌ VÀ TÊN NGƯỜI THỪA KẾ THAY CHỦ HỘ ĐƯỢC GIAO DỊCH VỚI NGÂN HÀNG
Đ. Dương Văn B. B. NĂM SINH *1971*

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ *con*

3- NGHỀ NGHIỆP CHÍNH HỘ VAY VỐN *làm ruộng*

4- TÀI SẢN HIỆN CÓ CỦA GIA ĐÌNH (RUỘNG ĐẤT, NHÀ Ở, CỬA HÀNG, CỬA HIỆU, CÔNG CỤ SẢN XUẤT...)

TÊN TÀI SẢN	SỐ LƯỢNG	TRỊ GIÁ TIỀN (ĐỒNG)
<i>Đất ruộng</i>	<i>62.000m²</i>	<i>12.000.000</i>
<i>nhà ở</i>	<i>1 căn</i>	<i>2.000.000</i>

5- ƯỚC TỔNG THU NHẬP NĂM TRƯỚC KHI VAY VỐN (QUY RA TIỀN) *10.400.000* ĐỒNG
6- NHU CẦU VỐN SẢN XUẤT KINH DOANH *5.000.000* ĐỒNG
7- KHẢ NĂNG VỐN TỰ LỰC (LAO ĐỘNG, VẬT TƯ, TIỀN VỐN) *4.100.000* ĐỒNG
8- DỰ KIẾN SỐ VỐN CẦN VAY NGẮN HẠN *4.000.000* ĐỒNG
9- ƯỚC TỔNG THU NHẬP SAU KHI VAY VỐN *16.400.000* ĐỒNG

SỐ LẬP NGÀY *22* THÁNG *11* NĂM *1991*

UBND XÃ PHƯỜNG
(KÍ TÊN, ĐÓNG DẤU)

NGƯỜI THỪA KẾ
(KÍ TÊN HOẶC ĐIỂM CHỈ)

CHỦ HỘ VAY VỐN
(KÍ TÊN HOẶC ĐIỂM CHỈ)

CÁN BỘ TĐ CHUYÊN QUAN
(KÍ TÊN)

TF HOẶC TỔ TRƯỞNG TĐ
(KÍ TÊN)

GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG
(KÍ TÊN, ĐÓNG DẤU)

HỌ, TÊN *L. B.*

HỌ, TÊN *B. B.*

HỌ, TÊN *B. B.*

1- GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG CƠ SỞ CẤP CHO HỘ SẢN XUẤT VAY VỐN THEO QUY ĐỊNH SỐ 499A THAY KHẾ ƯỚC VAY TIỀN.

2- SỐ CHỈ CÓ TÁC DỤNG GIAO DỊCH VỚI CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƠI CẤP SỐ, MỖI LẦN VAY VỐN, TRẢ NỢ, XIN CHIA TÁN NỢ; NGƯỜI VAY VIẾT ĐƠN XIN VAY, ĐƠN XIN GIA HẠN NỢ, CÙNG VỚI SỐ VAY VỐN TRÌNH NGÂN HÀNG XEM XÉT GIẢI QUYẾT.

3- MỖI LẦN GIAO DỊCH NGƯỜI VAY VỐN VÀ NGÂN HÀNG ĐỔI CHIẾU SỐ LIỆU CHO VAY - THU NỢ - DƯ NỢ, KHỚP ĐÚNG GIỮA SỐ VAY VỐN KHÁCH HÀNG GIỮ VÀ SỐ LƯU TẠI NGÂN HÀNG. SỐ LIỆU (BẢNG SỐ, BẢNG CHỮ) GHI TRONG SỐ KHÔNG ĐƯỢC SỬA CHỮA TẮY XÓA.

4- SỐ ĐƯỢC SỬ DỤNG LÂU DÀI. KHI VIẾT HẾT SỐ HOẶC BỊ RÁCH NÁT ĐƯỢC CHUYỂN ĐỔI SANG SỐ MỚI. NGƯỜI VAY PHẢI BẢO QUẢN SỐ VAY VỐN NHƯ TÀI SẢN. TRƯỜNG HỢP SỐ BỊ THẤT LẠC PHẢI BÁO CHO NGÂN HÀNG NƠI CẤP SỐ XEM XÉT CẤP SỐ MỚI VÀ NGĂN NGỪA KẾ GIẠN LỢI DỤNG.

NGƯỜI VAY KHÔNG CÒN NHU CẦU VAY VỐN TIẾP LẦN SAU PHẢI GIAO NỘP SỐ LẠI CHO NGÂN HÀNG LƯU GIỮ.

5- CHỈ CÓ NGƯỜI ĐÚNG TÊN TRONG SỐ, ĐÚNG ẢNH, ĐÚNG CHỮ KÝ HOẶC ĐIỂM CHỈ ĐĂNG KÝ Ở NGÂN HÀNG MỚI ĐƯỢC NHẬN TIỀN VAY.

6- NGƯỜI VAY VỐN PHẢI SỬ DỤNG TIỀN VAY:

ĐÚNG MỤC ĐÍCH - TRẢ NỢ ĐÚNG HẠN CẢ GỐC VÀ LÃI VÀ PHẢI CHỊU TRÁCH NHIỆM TRƯỚC PHÁP LUẬT VỀ VI LẠM SAI TRÁI CỦA MÌNH.

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

I - THEO DÕI CHO VAY,

THU NỢ ĐANG LƯU HÀNH

ĐƠN VỊ: ĐỒNG

NGÀY THANG, VAY TRẢ NỢ	SỐ CHỨNG TỪ KẾ TOÁN	DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG VẬT TỰ MUA SẴM (ĐV ĐO LƯỢNG)	SỐ TIỀN VAY, TRẢ NỢ		CHỮ	DƯ NỢ	TRẢ LÃI	THỜI HẠN VAY VỐN	NGÀY TRẢ NỢ CUỐI CÙNG	LÃI SUẤT CHO VAY %	CHỮ KÝ	
				BẢNG SỐ	BẢNG CHỮ							NGƯỜI VAY	KẾ TOÁN CHO VAY
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
26.11.94		phần lãi	40 b	3.000.000	Đã trả	27.11.94	3.000.000	81.000	2	27.11.94	2,1	<i>[Signature]</i>	<i>[Signature]</i>
26.12.94		phần lãi						162.000					
26.2.95		"						81.000					
26.3.95		"						81.000					
26.4.95		"						81.000					
26.5.95		"						81.000					
26.6.95		"						81.000					
25.7.95		"		3.000.000	Đã trả			81.000					
15.8.95		phần lãi	40 b	3.000.000	Đã trả	12.7.96	2,2	<i>[Signature]</i>					
12.9.95		phần lãi						81.000					
11.10.95		"						81.000					
11.11.95		"						81.000					
11.12.95		"						81.000					
10.1.96		"						81.000					
09.2.96		"						81.000					
09.3.96		"						81.000					
21.5.96		phần lãi						1094.400					
20.6.96		phần lãi	40	4.000.000	Đã trả	4.200.000	47.74	11.28.5.27	<i>[Signature]</i>				
28.7.96		lãi						55.500					
22.8.96		"						76.466					
22.10.96		"						50.500					
21.11.96		"						145.000					
20.1.97		"						148.000					
19.4.97		"						222.000					
01.5.97		phần lãi		2.000.000	Đã trả	2.000.000	54.533						
20.5.97		"		2.000.000	Đã trả	2.000.000	20.967						

Đơn xin xác nhận hoàn cảnh

Kính gửi: Ủy ban - Ban công an và Ban Thanh Tra

Xã Thanh Tân.

Tôi là Nguyễn Thị Tý, thường trú tại ấp Thanh Quan 2, xã Thanh Tân, huyện Mỹ Xuyên tỉnh Bến Tre.

Kính xin các cấp lãnh đạo vui lòng cứu xét sự việc như sau: Năm 1962, ba mẹ chồng tôi là ĐƯỜNG QUANG và vợ bà ĐOÀN THỊ BÈ có đến gia đình tôi để hỏi cưới tôi cho ĐƯỜNG MINH THUẬN và từ đó đến nay tôi có được 5 con. Sau ngày tiếp quản, chồng tôi đi học tập cải tạo, và khi được trở về thì toàn bộ gia đình tôi có lĩnh phải hồi hương lập nghiệp, tăng gia sản xuất. Tuân hành lệnh của chính quyền tôi trở về quê. Cũng năm 1978, sau đó cha mẹ chồng có cho vợ chồng chúng tôi một miếng đất, diện tích là 6 công rưỡi. Chúng tôi khai thác vun bồi hàng năm có đóng thuế đầy đủ cho nhà nước.

Đến năm 1988, chồng tôi là ĐƯỜNG MINH THUẬN bình chiến tử do gia đình nhà chồng liên tục gây khó khăn với mẹ con tôi.

Nguyên nhân, sau khi chồng tôi chết, em chồng tôi là ĐƯỜNG QUANG NHÂN tình nguyện loan tỉnh với tôi. Vì bị cớ tui nên ĐƯỜNG QUANG NHÂN hình như thu oán và đã đâm áp mẹ con chúng tôi từ mọi lĩnh thức:

1- Kút cùi, phá bỏ con đường từ bộ cấp ra đến đờ nước nhà tôi, không cho cô bác Thanh Tân đi (con đường này nằm trên đất tôi)

2- Vì không có đường đi nên tôi phải đi ngang nhà chồng, ĐƯỜNG QUANG NHÂN vác dao dõ, chom, chọi nhà, làm dọa đốt nhà.

3- Cha mẹ chồng dữ bày đất lúi bằng, hình thức cấm không cho gia đình tôi thu thuế lợi.

Hiện trạng gia đình mẹ con tôi đã bị nhà chồng cô lập tình trạng bị đe dọa.

Tôi kính trình tất cả mọi sự thật để xin chính quyền xác nhận để tôi có điều kiện di chuyển đi nơi khác.

1) Xếp chính quyền địa phương Bến Tre ngày 20-5-1990

Cháu nhận

Sua đơn xin xác nhận của Bà Nguyễn

Nguyễn Thị Tý

Thị Tý. Từ khi chồng bà chết cho đến nay

cha, mẹ chồng chồng cho hưởng quê nhà

vườn, có tình làm những việc nhỏ (chăn đi lại)

lại phải dãi hơen nay bà Tý đang ở. Riêng những

liều đồng của Em chồng là Đường Quang Nhân

như nội dung trên đây là đúng.

Thanh Tân 7/6/90

Nguyễn Thị Tý

★ ★

Ghen quên lời người.

Hay

Khuyến về

- 1 Khen em giữ dạ tiết trinh
 Dẫu chồng vẫn giữ đức tình chi em
 Dẫu kia nó muốn lén nhem
 Hai lần ~~tho~~ muốn giở "trở đèn" loạn
 5 Nghiêng mình phân chi làm thính | tỉnh.
 Dẫu ngoài cam nín vẫn khinh trong lòng
 Khen em phân gái chủ tông
 Dẫu chàng xa vắng một lòng thủy chung
 Nói anh, anh vẫn ứng dụng
 10 Giữ lòng thanh tịnh, làm em nhớ gở

- Nói ra thêm xâu, thêm kỹ
 Khuyến gì cũng có chứng tri trên đầu
 Khuyến em nên phải nghĩ sâu
 Giữ lòng tha thứ làm đầu việc tu
 15 Ngày thời giữ hạnh nhân như
 Đêm thời tu niệm công phu nhớ mình
 Hi xa em, nhớ chớ khinh
 Mặc người sai quấy riêng mình thẳng ngay
 Ở trên luân xét chẳng sai
 20 Công bình nhân quả đến ngay, hiện ra
 Rồi đây giữ quả tình mai
 Công đồng phân xét phải sa luân hồi

Chúc em tình tấn chiều mai.

- 24 Bên tâm tu niệm thanh thời nơi lòng

Một cây - 4/12/81

Bài thi này, làm ra đã em nói: "Hai lần cái
 tao của anh, nếu em là người biết bả ở
 đoạn chính thì đã ngoài lòng rồi... vì là
 cái 10 đó bả đó em mới."

Thi văn

Hỏi nãy giám thi - Gõ Công
Gạt thi - gập gò - theo chông vè đây
Giờ nãy du du chươc cày
Mít kho sau luộc như vậy buồn ^{vui} ~~không~~?

Thi đáp

Cính ai ~~những~~ tưởng vui vậy
Đèo dầu bẻ ^{khô} tran đây đón dàu
Giờ đây hiểu rõ Đao Cao
Con đường giải thoát dàu nào buồn vui?
14 giờ - 15/12/Quê' Hết

GỎI MÍT, NGON

Cô Ty khen mít ... quá ngon
Mít ~~ngon~~ Con vớ luộc sơn ruột hương
Chưa mần món ăn gói tương
Lm xong ăn thích như đường chít kê
Té văn mền tầy hiên thê
Lam hay nấu khéo Không chơ chơ nào
9 giờ sáng ngày 1/12 ở

Hai bài thơ lúc mới về quê

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, THỊ TRẤN: CỐ LẠM CỎ
THỊ XÃ, QUẬN: MỘC CÀY
THÀNH BỐ, TỈNH: BẮN TRÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - ANH HÙNG

PHU TH9/P

GIẤY CHỨNG TỬ

SỐ: 28

QUY ĐỊNH SỐ: 01

HỌ VÀ TÊN: TAM TAY NHƯ	ĐIỀU KIỆN CHỨNG TỬ NAM
SINH NGÀY THÁNG NĂM:	1940
DÂN TỘC: QUỐC TỊCH:	Kinh VIỆT NAM
HỘI ĐKKK TỰNG TỰ:	ẤP CỐ LẠM XÃ II XÃ CỐ LẠM CỎ - MỘC CÀY - BẮN TRÁ
Ngày tháng năm chết: Nơi chết:	27. 9. 1988 ẤP CỐ LẠM XÃ II XÃ CỐ LẠM CỎ - MỘC CÀY - BẮN TRÁ
Nguyên nhân chết:	Bệnh ung thư
HỌ TÊN - LƯU NGƯỜI BẢO LƯU: HỘI ĐKKK TỰNG TỰ: Số giấy CM, giấy CNCC: CƠ QUAN - TỔ CHỨC NGƯỜI CHẾT:	Đang còn sống 48 tuổi ẤP CỐ LẠM XÃ II XÃ CỐ LẠM CỎ - MỘC CÀY - BẮN TRÁ Giấy Chứng minh nhân dân số: 320020954 Mở

TP 888/77.450.000

Ngày ký giấy 16 tháng 09 năm 1989

TM/UBND XÃ CỐ LẠM CỎ

THỊ TỊCH



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

TỈNH BẾN TRE
 UBND HUYỆN MỎ CAY.

~~CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc~~

S0:1107UE/-QD

Mở cửa, ngày 11/9/85

ALL INFORMATION CONTAINED HEREIN IS UNCLASSIFIED

VIỆC TỔ CHỨC HỒNG KIẾN KINH VẬT TT.
M. HOA ĐCT XUẤT 0 GIO NGÀY 15/9/85

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY

các cấp, đã được Ủy ban nhân dân và Ủy ban nhân dân
thành phố Hà Nội ký hợp thử V khoa VII công qua ngày 30
tháng 6 năm 1983.

nhân dân Tỉnh Bến Tre ngày 10/9/1985 về việc tổng kiểm kê vật tư hàng hóa đợt xuất 0 của ngày 12/9/1985.

tôi. - Xét nhu cầu phát triển kinh. tế đời sống trong thời gian

U Y F - D I N H

ĐIỀU I : a) - Nay tiến hành tổng kiểm kê một xuất toàn bộ vật tư, hàng hóa, tiền vốn, giá cả thời điểm 0 giờ ngày 12/9/1985. Trong tất cả đơn vị sản xuất kinh doanh bao gồm Quốc doanh, công tư hợp doanh, hợp tác xã mùa bán các cơ sở liên doanh và các hộ tư thương.

b) Tiến hành kiểm kê, kiểm soát toàn bộ hàng hóa, vật tư tiền vốn, giá cả hàng quản lý mua bán và dự trữ của ông, bà... *Trưởng Kế hoạch*
đang cư trú tại: *Huyện Kien Giang II.*
Thuộc huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre.

- Toàn bộ sổ hàng hóa, vật tư và tiền vốn phải được kiểm kê rõ ràng, có biên bản cụ thể và được niêm yết chỗ xử lý của cấp thẩm quyền.

ĐIỀU II: Giao nhiệm vụ cho ông Nguyễn Minh Long, Trưởng đoàn cùng các lực lượng của đoàn trực tiếp kiểm kê và hoàn thành trách nhiệm phân công.

ĐIỀU III: Ông chánh văn phòng UBND huyện, các ngành trong khối nội
chính, các ngành kinh tế xã hội liên quan, chủ tịch UBND xã :
Trần Quốc Bình và ông, bà *Phạm Văn Thúc* là
chủ hộ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực pháp lý thi hành từ 0 giờ ngày 12 tháng 9 năm 1985./.

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÁY
CHỦ TỊCH

CHU TICH

PHONG BANG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
BẾN TRE
---- o0o ----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

Số : 259 /CV - UB

Bến Tre , ngày 25 tháng 03 năm 1997

“ V/v Trả lời đơn khiếu nại
xin lại nhà số 321^c đường
Hoàng Lam Phường 5 Thị xã
Bến Tre của bà Nguyễn Thị Ty “

Kính gửi : - Bà NGUYỄN THỊ TY
Ngụ tại ấp Thanh Xuân 2 , Xã Thanh Tân
Huyện Mỏ Cày - Bến Tre .

- Thời gian qua Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bến Tre có nhận được đơn của bà Nguyễn Thị Ty khiếu nại xin lại căn nhà 321C đường Hoàng Lam Phường 5 Thị xã Bến Tre của gia đình Bà trước đây hiện do Nhà nước đang quản lý .

Ngày 13/02/1997 Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bến Tre có tổ chức cuộc họp cùng các cơ quan chức năng của Tỉnh để xem xét giải quyết đơn khiếu nại của Bà.

Nay Ủy ban Nhân dân Tỉnh bắt đơn khiếu nại xin lại nhà số 321^c Hoàng Lam Phường 5 Thị xã Bến Tre của Bà vì:

- Quyết định số : 001/CSHC ngày 08/08/1978 của Công an Tỉnh Bến Tre chuyển toàn bộ gia đình Bà về quê sản xuất là đúng đối tượng, đúng qui định tại thời điểm đó vì ông Đường Minh Thuận (chồng Bà) trước 30/4 /1975 là trung úy bộ binh ngụ.

Tại điều 2 của quyết định số 001/CSHC có qui định :
“Nhà ở của chủ hộ lập biên bản giao lại cho đồn Công an sở tại quản lý chờ quyết định của Ủy ban Nhân dân Tỉnh” .

Nhưng khi di chuyển về quê gia đình Bà tự ý tháo dỡ nhà là trái với quy định tại điều 2 của quyết định số 001/CSHC nêu trên và đất của căn nhà trước đây không phải của gia đình Bà mà là đất thuê của ông Nguyễn Ngọc Kỹ, nay đất này thuộc sở hữu của Nhà nước ./.



Trần Văn Cầm

Nơi nhận :

- Như trên
- TV .Tỉnh ủy
- TT . HĐND Tỉnh
- Công an Tỉnh
- Sở Xây dựng
- Công an Thị xã
- Công an Phường 5
- UBND Thị xã
- UBND Phường 5
- Lưu VP . UBND Tỉnh

Xác nhận -
- Chứng từ Cơ sở 1/2 Thanh Xuân II
Có công văn Số 259/CV-UB
tại họp UBND Xã Thanh Tân và trao
tặng tại Ông Nguyễn Thị Tý ngày 25-04-97-
Thanh Xuân II ngày 6-05-97-
TM- HĐ VD N TM-
Chủ tịch -

Chas
Lưu Văn Cầm

Số : 316 / QĐ

QUYẾT ĐỊNH
(Về việc buộc cho thôi việc)

- Căn cứ chỉ thị số 11/CT/TU của TV-TU.
- Căn cứ vào quyền hạn nhiệm vụ của Ty Giáo dục trong Thông tư số 17 (ngày 30-9-1977 của Bộ Lao động và Nghị quyết số 254/QP ngày 12-9-1977) của Thường vụ Hội đồng Chính phủ.

TY GIÁO DỤC BẾN TRE QUYẾT ĐỊNH :

Điều I : Buộc cho thôi việc về địa phương lao động sản xuất, anh/chị có tên sau đây : **NGUYỄN THỊ TY**, giáo viên cấp 1, trường **Linh Nguyên, Thị xã Bến Tre**.

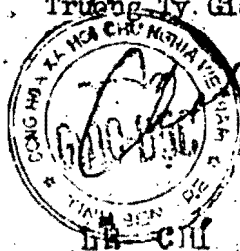
Điều II : Cắt lương, lương thực, nhu yếu phẩm của anh/chị **NGUYỄN THỊ TY** kể từ ngày ký quyết định.

Điều III : Phòng Giáo dục Thị xã Bến Tre

anh/chị **NGUYỄN THỊ TY**
có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Ngày 18 tháng 8 năm 1978

Trưởng Ty Giáo dục



LÀ CHỖ NHẬN

Nơi gửi :

- Như điều III
- Ban TCCQ tỉnh
- UBND tỉnh
- Ty Lao động
- Ty Tài chính
- Ty Giáo dục lưu.

CỘNG HÒA VIỆT NAM
TỔNG LẬP BAN ĐẠI DIỆN TRẠI TẠM GIỮ
PHÒNG QUẢN LÝ TẠM GIỮ.

CỘNG HÒA VIỆT NAM
TỔNG LẬP BAN ĐẠI DIỆN TRẠI TẠM GIỮ

1.02/71-31

QUYẾT - ĐỊNH

THÀNH LẬP BAN ĐẠI DIỆN TRẠI TẠM GIỮ
SỞ QUẢN LÝ TẠM GIỮ.

Căn cứ vào sự thay đổi đột xuất trong ban đại diện theo yêu cầu cần thiết.

Căn cứ vào tình hình thực tế của trại tạm giữ.

Căn cứ vào báo cáo mọi yêu cầu, sinh hoạt, quản lý nhân số đồng thời thực hiện nghiêm minh các chế độ quy định và giải quyết sự việc hàng ngày của trại tạm giữ.

Nay thay mặt ban giám thị ra quyết định như sau :

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1 / Thành phần ban đại diện trại tạm giữ gồm những người có tên dưới đây :

- 1/- Huỳnh Minh Thuận Trưởng ban
- 2/- Nguyễn Văn Tý Phó trưởng ban
- 3/- Nguyễn Văn Hùng Thư ký
- 4/- Lê Văn Bình Hộ canh
- 5/- Nguyễn Văn Huệ Linh tinh

Phan Thị Thanh Hà

Điều 2 / Cảnh sát trại tạm giữ, cảnh sát hình sự và các bộ phận liên quan nghiệp vụ đến trại tạm giữ có trách nhiệm giúp đỡ cho ban đại diện hoạt động thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 3 / Những người có tên trong ban đại diện và tất cả các trại tạm giữ chiếu thi hành quyết định này cho đến khi nào có quyết định mới

PG: Võ Văn Ngọc (A).

1/1) Ở đây, ngày 13 tháng 02 năm 1971

Trên một tờ khai báo
tên của các trại tạm giữ
quyết định này

Tháng 02 năm 1971

CHỮ NHẬN CHI TẬP NỮ

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
ĐỘI TỔNG THAM LƯU/QUÂN
TỔNG CỤC QUÂN QUẢN
TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN CHI LANG

Số : 185 /H.L./HC/NV/HST/

CHỮ NHẬN - NHẬN

Họ và Tên : ĐOÀN THỊ LAM
Cấp bậc : Thiếu úy/TB
Số quân : 6/12-1960
Ngày và nơi sinh : 21-02-1930 Đoàn Thập tự Cứu Khứ Hòa
Tên cha : Đoàn Văn Vũ
Tên mẹ : Đoàn Thị Lân
Ngày nhập ngũ : 05-07-1950
Thời gian gián đoạn công vụ : Không
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : T. T. H. L. CHI LANG

~~ĐOÀN THỊ LAM~~

~~ĐOÀN THỊ LAM~~

K.Đ.N. L. CHI LANG, ngày tháng năm 1957

TUN. Trung Tá ĐƯƠNG KIM VÂN
Chỉ Huy Thố Kiêm Tham Phó Trưởng
Đ. T. V. Quốc Vụ Chỉ Huy Trưởng
Trung Tâm Huấn Luyện Chi Lang

ĐOÀN THỊ LAM
K.Đ.N. L. CHI LANG
3 tháng

Ban chỉ-huy,
TRẠI QUÂN HUẤN ĐỘC-LẬP Dân-Chủ Hòa-Bình Trung-Lập
TỈNH ĐỀN TRE
Số: 258 / CN.

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: ĐƯỜNG MINH THUẬN tuổi: 38
Sinh-quan: Xã Thạnh Tân, Huyện Bến Tre.
Nói về ngu: 21/c Chưa biết chữ & không 3 người 5
Nguyên là: Trung-uy thứ 5 Bến Tre
trong
quân đội nguy-quyên Sài-gon.
Đã theo học lớp quân huấn 21 tháng, kể từ ngày: 28.6.75
đến ngày 2.2.78 Nay anh học chỉ được về sum-họp
với gia-đình tiếp-tục học tập, lao-động để trở thành người
làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ-quan, đoàn thể Cách-Mạng địa-
phương, hết sức giúp đỡ anh hoặc chị
phấn-đấu tốt.

Nhận.dạng:

Ngày 2 tháng 2 năm 1978

-Cao: 1m, 64

-Dấu vết đặc-biệt:

Ban chỉ-huy
TRẠI QUÂN HUẤN ĐỘC-LẬP Dân-Chủ Hòa-Bình BẾN TRE

Đại-uy: LÊ-VĂN THẬP

NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN NÀY

- 1- Phải tuân theo luật-lệ, chế-độ quy-định của chính-quyền cách-mạng.
- 2- Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán-bộ cơ-sở.
- 3- Giấy này không thay thế cho giấy thông-hành, vì vậy phải xin phép của chính-quyền địa-phương.
- 4- Không được cho người khác mượn giấy chứng nhận này.
Nếu làm mất phải báo-cáo với cơ-quan an-ninh nơi mất và Chính-quyền nơi cấp giấy chứng nhận !
- 5- Khi Ủy-ban nhân-dân cách-mạng báo gọi thì phải đến đúng hẹn.

BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9

— Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.

— Xét tình thân học tập cải tạo của Đường Minh Thuận nguyên là Trung úy ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

— Xét đơn xin bảo lãnh của Võ Nguyên Thiệt 324/CK kèm Phường 5 Thị xã Bến Tre đối với sỹ quan ngụy có tên nói trên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Đường Minh Thuận nguyên là Trung úy ngụy quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Đường Minh Thuận phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một Năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quân huấn Quân khu. Trại quân huấn Bến Tre và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 25 tháng 10 năm 1977

TU/L BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9

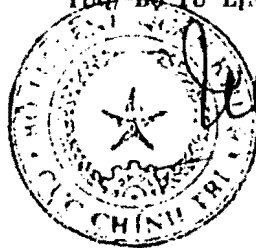
Không được vẽ ở thành phố, thị xã vùng biên giới và vùng xung yếu. Trong thời gian quản chế. Ở đâu do chánh quyền địa phương quyết định

GHI CHÚ

- Giấy này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 — Phòng quân huấn Quân khu.
- 1 — Trại quân huấn
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 — Đương sự.



THƯỢNG TÁ
ĐOÀN CÁN TRƯNG

XUỐNG:

Sao anh không về?

Cớ sao anh ở mãi không về?

Em ở nhà thật là khổ ghê

Nhà cửa, bùn trơn đủ mọi thứ

Lưu lư, con cái khổ trăm bề

Lon giăng, xä hơi người bán tằm

Thân quyền, bả con binh-luân phê

Thường đề trên cao ông có biết?

Gia đình chia rẽ cảnh phu thê

(Thi luật bằng vần bằng, Vần: về, ghê, bề, phê, thê)

HOA:

Anh nào mong ở mãi không về!

Mãi trách anh đây thấy khổ ghê

Trại giữ, giam cầm, chưa giải quyết

Trưởng Ban Đại Diện cũng yêu bề

Hạ-nghìn trâu thê thời thay đời

Cuộc sống do mình ^{nào} ngao ngại phê

Nghiep qua tiên cầm đầu đó số

Rời đây sum họp gặp khi thê - 10 giờ 11/1/82

(3) Huân đông trong tù (8 câu)

Trời đông gió rét lạnh lùng thây!

Chứng kẻ phạm nhân nghèo hiền nay

Quần áo không đủ, mền chiếu thiếu

Tâm nằm dưới đất vai kê vai

Mười móng, hơi rét, quần áo rách

Trần trọc, nằm cạnh đá nhờ ai.

Ngủ mình, áo đủ mền, chăn, chiếu

Cảm kẻ, trần ai, phải dọa dầy

lúc 5 giờ 15 sáng 26/12/80
Ký niệm một đêm lạnh nhiều.

xuân từ cảm (trong tù)

Xuân Tết trong tù, Tết thứ hai

xuân mừng, xuân từ hay xuân ai? (1)

Vô tình xuân hỏi nào hay biết

Có biết chăng ai? cảnh dọa dầy? (2)

Có biết chăng ai? cảnh dọa dầy.

Vui xuân nào biết mặc ai hoài (3)

Riêng mình nào biết = ai hay biết?

Không gợn phiền, mặc ai tình say

Sáng Mừng Tết 5 giờ sáng ngày 27/1/8

(1) ai = là buồn; (2) ai = người nào (3) ai c
hiếu

Xuân trong tư
Năm thứ III

Nếu Xuân này chẳng thấy anh về (24²²)

(I) Nếu xuân này chẳng thấy anh về
Có phải lòng em thấy u - ỉ ?
Chiếc bóng cô đơn bao tháng nữa ?
Bao giờ sum họp cảnh phu - thê ?

(II) Nếu xuân này chẳng thấy anh về
Có như lòng, anh đau bỏ bẽ ?
Nghĩ đến chia ly ngoài ý muốn
Giữ gìn tu luyện cho ~~hết~~ ngày về

(III) Nếu xuân này, chẳng thấy anh về
Biết khổ chúng sanh quá thâm - thê
Đau nỗi hương vui trên đức - lực
Đắm chìm, ngủ đức huy trên mê

(IV) Nếu xuân này chẳng thấy anh về
Khắc khoải tiếc chi thú lạc - thê
Trông tượng anh đây lo luyện đạo
Mùi rừng cách mấy - dăm sơn Khê

(V) Nếu xuân này chẳng thấy anh về
Bu' khoải mặc ai hương đức - mê
Nghịch khảo trường thi rèn đạo đức
Chăm lo tu học đạo lai quê

(45) (VI) Nài xuân này chẳng thấy anh về
Cầu nguyện thành tâm như lần thứ
Niệm Phật trường trai giữ ngũ giới
Gia đình hạnh phúc lúc anh về.

Thi của Đức Lý Tiên trưởng

Chơn Minh Chuẩn biểu dương sống đạo
Long nguyên - câu dạy bảo chỉ thêm
rên này Lão dạy rõ xem
Con đường chánh giác phải đem vào lòng
Bước tiến bộ thông dòng đúng lối

06 Thân làm người có mới nghĩa nhân
Biết điều xử thế chuyển cần
Biết trong tâm thuật đối nhân an lành
Đời còn trần - khúc quanh lịch sử
Đem tâm lành giữ giữ ở phần mình
Biết vì tổ quốc quang vinh
Biết tu nhân đạo khai minh sống còn

(61) ★★

Lạc-quyên trưa 30/12/1981

(38 câu)

1. Hôm nay cười thảng thẩn cười

- Anh em can- phạm thấy vui trong lòng.

Nhưng rồi một số ngóy trông,

Mong chỗ gia quyền mà không thấy vào!

5. Sở nãi cũng ít không bao

Đó chừng mười đứa nôm nao thấy buồn.

Nghĩ ta thân phận tròn vuông

Em thương can- phạm đang buồn thiếu thốn

Gia đình đang quá tối tăm

1. Trải qua thắm cảnh không thắm từ đâu

Có người giam giữ quá lâu

Mẹ cha quá vắng từ đâu còn khổ

Có người vất vưởng bơ vơ

Trôi sông lạc chợ buồn như lời lâm

15. Sống trong cái kiếp tối tăm

Mẹ cha ruồng bỏ vì lầm "đồ" tương"

Thấy người cũng khổ đang thương

Trưởng Ban đề nghị tìm phương giúp vơi

Qua hơi ngắn ngủi phân bua

2- Anh em nhứt trí thi-đua giúp vào
Lạc quyền tình nghĩa đồng bào
Trưởng Ban Đại Diện đưa trao mười đồng
Thêm vào hai trái dưa bóng (xiêm)
Của tuy ít ỏi cảm thông tình nhiều

25- Anh em góp tiếp tiền tiêu,
Bảy mươi tiền mất và nhiều vật ăn
Gạo, trái, nước, bánh lừng xăng
Mỗi phân được lãnh, tiền bặng mười lăm
Số người bỏ thi hai lăm (25)

3- Hân hoan giúp đỡ, an tâm bảy người
Sải anh, một chi tươi cười
Cảm ơn, nhận lãnh, vật người tặng trao
Sau còn quên phát ơn áo

Trại viên tản mác chỗ vào nghỉ trưa
Việc này quên góp của thừa
Đắp ngay chỗ thiêu - đống vừa lỵ - chân
Lạc quyền thể hiện lòng nhân

28 Thực hiện công mua đồ nhân giúp đỡ -
Viết xong 15 giờ - 2/1/82

(12)

Bản chầy vô tâng (24 câu)

1. Mưa đêm lấy vật đáng yêu
Đó là bản chầy mi miếu của em
Vật này giá đáng nhỏ nhen
Nhưng mà quý giá của em tăng giá
5. Nhìn vật trông rất thiết tha
Đã lâu em biểu gần đây một trăng
Nhìn vật thường nhỏ càng tăng
Nhỏ người hiền - nời nuôi thâm tận tình
Vật này trông rất xinh xinh
10. Bớt đẹp duyên dáng, trắng tinh, xanh rờn
Mau trắng, chầy mịn đang tròn
Cái màu xanh lơ như sơn chày đang
Vật này biểu lộ tánh năng
Cái tánh sẵn sọc cho chàng nhiều phen
15. It hăng viết lúc đêm đen
Ghi ra thành văn để đem tặng mình
Vật kia dù đẹp dù xinh
Đâu bằng cái quý như tình của em

- Thơ kia tạo giữa đêm đen
20. Đâu bằng bản chầy riêng em tặng mình
Chúc em xinh đẹp hôn bình
Có ngày sum họp chúng mình tiên tu
Nhắc em phải rành công phu
24. Nhân hoa nhìn nhúc (phủ - thê) thuần hoa.

12/8 Khuya 28 rạng 29

tháng 12/81

Bản này gởi ý làm khi
lấy bản chầy ra xúc miệng lần đầu.

Thời quân cut

Quân cut xám xanh nhận được hai
 Mỹ-lông pha vải thích lông thày
 Quân này, tui vải từ ngày lính
 Công khổ vợ nhà đi muốn may
 Luôn giữ quân trường khi dạy bán
 Để dành cân đến đồ tiêu xài
 Siêng năng tích trữ nào vô ích
 Cân kiểm giờ này thấy quá hay

18 giờ ngày 16/1/82

xuất xứ = 2 cái quần do thăm nuôi 30/12/81

Vợ đem cho may bằng vải bầy các túi đựng
 bằng đan đến dành ngày xưa lúc còn
 ở Chi Lăng (1969 → 1974) làm huấn luyện
 viên. Bọc vải này có pha nylon rất chắc